

NGHI THỨC TỤNG NIỆM

(KINH NHẬT TỤNG CỦA PHẬT GIÁO KHẮT SĨ)

Ý NGHĨA VÀ CÁCH TỤNG NIỆM

Tụng là đọc tụng, Niệm là suy nghĩ, nhớ tưởng. Tụng niệm là miệng đọc tụng, tâm nhớ nghĩ, tâm và miệng hợp nhất, chú định vào lời kinh tiếng pháp. Tụng niệm có nhiều ý nghĩa:

- Tụng niệm để giữ tâm hồn được trong sạch, giao cảm với các tâm niệm tối cao. Tụng niệm lại là cách huấn tập tâm thức rất tốt, rất dễ dàng.
 - Tụng niệm để ôn lại những điều Phật dạy, hầu lấy đó làm phương châm cho đời sống hàng ngày và gieo giống Bồ-đề giải thoát vào tâm thức.
 - Tụng niệm để kiềm chế thân, khẩu trong khuôn khổ thanh tịnh, trang nghiêm, chính đáng, không cho nói năng, hành động, buông lung theo tập quán đê hèn, tham dục.
 - Tụng niệm để cầu an, để ngăn lòng tội lỗi, dứt trừ nghiệp chướng lâu đời hầu tránh khỏi tai họa do tội lỗi, nghiệp chướng gây nên.
 - Tụng niệm để cầu siêu, để chuyển tâm niệm của người khác, khiến họ xa lìa nghiệp nhưn cấu ác, rời khỏi cảnh giới tối tăm, siêu sanh về Lạc quốc.
 - Tụng niệm để làm cho tiếng Pháp âm lưu chuyển trong nhân gian, cảm hóa mọi người, cải tà quy chánh.
 - Tụng niệm để kích thích, nhắc nhở mình và người trên đường làm lành, học đạo.
 - Tụng niệm để hướng lòng bi nguyện đến tất cả chúng sanh, cầu cho chúng sanh thuận hòa, vui vẻ.
 - Tụng niệm để tỏ lòng sám hối tội lỗi trước ngôi Tam Bảo, là nơi hoàn toàn thanh tịnh, không chút tội lỗi nhiễm ô.
- Vì những ý nghĩa đó, người đã tin Phật nên phải phát tâm tụng niệm và tụng niệm đúng cách. Khi tụng niệm, phải giữ gìn trang nghiêm, tránh mọi sự ồn ào phức tạp, tránh mọi

điều làm kích động, làm ý đắm lợi mê danh, tham luyến trần tục. Chỉ tụng niệm trước bàn Tam Bảo, trong đạo tràng thanh tịnh, hoặc nơi thích hợp chính đáng. Không tụng niệm trước chỗ thờ quỷ thần, cúng đồ mặn, đốt vàng mã theo tục lệ mê tín dị đoan, không thích hợp với Phật pháp.

LỜI KHUYÊN TRƯỚC KHI TỤNG KINH

- Các Phật tử cần nên dọn mình cho trong sạch.
- Thắp 3 nén hương, lễ Phật 3 lạy.
- An tọa xong chắp tay hướng về đức Phật bắt đầu trì tụng.
- Muốn tụng thành phần nào, trang số mấy, hãy coi theo mục lục ở trang đầu hoặc trang cuối thì sẽ rõ.
- Khi trì tụng chỉ đọc thường, chậm rãi, điều hòa, nghe cho dễ hiểu đặng hành theo. Chớ nên dùng sắc tướng, âm thanh trầm bổng, du dương làm sai ý nghĩa kinh pháp.
- Khi đọc dứt một đoạn có chữ O thì đánh một tiếng chuông và lễ một lạy. Các nghi thức tùy theo trường hợp có thể linh động đọc nhiều hay ít cũng được, tùy theo thời giờ.
- Mỗi đêm cần nên thọ trì tại tịnh xá hoặc tư gia, nhất là mỗi tháng 4 ngày cúng hội: mùng 8, rằm, 23 và 30 (tháng thiếu 29). Phật tử cần nên quy tụ về tịnh xá sám hối và nghe kinh học pháp để tu tâm dưỡng tánh, hầu phát triển tinh thần đạo hạnh.
- Kinh nghĩa này rất dễ đọc, mau hiểu, dành cho các giới đồng bào Phật tử, ai siêng năng trì tụng sẽ được mở mang trí tuệ, lợi lạc thân tâm, tu hành tinh tiến.

MỤC LỤC

- I. Nghi thức Cúng dường Tam Bảo
- II. Kinh cúng Cửu huyền
- III. Nghi thức Thọ trì
- IV. Nghi thức Sám hối
- V. Nghi thức Cầu an

- VI. Nghi thức Cầu siêu
- VII. Các kinh tụng thêm
- VIII. Các bài kệ tụng

I. NGHI THỨC CÚNG DƯỜNG (TRAI HỘI TẠI TƯ GIA HOẶC TỊNH XÁ)

1. DÂNG HƯƠNG

Khói hương xông thấu mấy tầng xanh
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành
Trên khói hương này xin Phật ngự
Chứng minh đệ tử tấc lòng thành. O

2. LỄ PHẬT

Kính lạy Phật từ bi cứu thế
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh
Trần gian biết nẻo tu hành
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường. O

3. LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp là phương giải thoát
Gốc chơn truyền Y Bát từ xưa
Pháp tu chúng đắc kịp giờ
Độ người qua đến bến bờ bên kia. O

4. LỄ TĂNG

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật
Hạnh Tăng vô nhất vật thanh bần
Tự mình giác ngộ lý chân
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu. O

5. CÚNG DƯỜNG TAM BẢO

Kính lạy Phật, Pháp, Tăng tam bảo
Chứng lòng con hiếu thảo cúng dường,

Của này vốn của thiện lương
Chúng con tạo sắm bằng phương pháp lành,
Nay phát nguyện lòng thành dâng cúng
Xin ơn trên hưởng dụng chứng minh.
Nguyện cầu cho cả chúng sanh
Nhất là quyến thuộc gia đình chúng con
Kẻ hiện tại vẹn tròn quả phước
Người thác rồi lại được siêu sinh
Ngưỡng nhờ Phật pháp oai linh
Ơn dày Tam Bảo phước lành ban ra. O

6. HỒI HƯỚNG CẦU NGUYỆN

Làm xong được chút phước lành
Con xin hồi hướng chúng sanh hưởng nhờ.
Mênh mông biển khổ không bờ
Trần gian chìm đắm mịt mờ tối đen,
Bồng đâu núi báu hiện lên
Tháp vàng rực rỡ vượt trên cao vời,
Cơ duyên Chánh pháp ra đời
Lối tu tối thượng độ người trầm mê,
Tinh thần nẻo thẳng cao xuê
Mà đường vật chất thấp nề bùn lầy,
Càng buông bỏ dưới chân này
Ấy là chỗ đứng càng ngày càng cao,
Nhiều người chung sức với nhau
Công phu tứ chúng góp vào điểm tô
Đạo vàng cao quý bày phô
Cũng vì lợi ích chung cho thế trần,
Hôm nay con mới góp phần
Nguyện xin tất cả xa gần hưởng chung,
Mỗi người học đạo tỏ thông
Tặng, Ni khát sĩ ra công thuyết bài,
Cầu xin Giáo pháp hoàng khai
Được thường tỏ sáng lại hay thơm lành,
Nguyện cho đạo đức thanh hành

Cảnh đời Đông độ đổi thành Tây phương... O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

II. KINH CÚNG CỬU HUYỀN

(1. DÂNG HƯƠNG – 2. LỄ PHẬT – 3. LỄ PHÁP – 4. LỄ TẶNG)

5. KINH CÚNG CỬU HUYỀN THẤT TỔ

Thành kính lạy Cửu huyền Thất tổ
Ngõ đáp ơn báo bổ sanh thành
Con quy y Phật tu hành
Cửu huyền Thất tổ lòng thành chứng tri
Nói theo hạnh từ bi của Phật
Bỏ dứt đi những tật xấu xa
Trau dồi đức hạnh thuần hòa
Đạo thành cứu độ mẹ cha, Cửu huyền.
Nay phẩm vật hiện tiền dâng cúng
Hương, đăng, hoa chúc tụng cầu xin
Cửu huyền Thất tổ hương linh
Chứng lòng hiếu thảo ân sinh thưở đầu.
Công dạy dỗ cao sâu thăm thẳm
Công dưỡng nuôi khó gãi gì hơn
Ăn cay, uống đắng không sờn
Vì con đau khổ không hờn phiền chi
Cha mẹ rất từ bi hà hải
Nội ngoại đồng bác ái tình thương
Cửu huyền Thất tổ đồng nương
Từ đời vô thủy khôn lường kiếp sinh...
Ân dưỡng dục minh minh như hải
Ân sanh thành tợ Thái Sơn cao
Con nay muốn đáp công lao

Đền ơn, trả nghĩa thế nào cho xong!
Lời Phật dạy mệnh mỏng biển khổ
Cõi Ta-bà không chỗ dựa nương,
Chúng sanh vì bởi tình thương
Tình ân, tình ái mà vương nghiệp sầu,
Sanh tử mãi biết đâu mà kể
Cứ trầm luân trong bể ái hà
Cũng vì bản ngã chấp ta
Tham lam, sân giận, cùng là si mê...
Những tội lỗi không hề dứt bỏ
Đường tử sanh nên khó bước qua,
Làm con muốn cứu mẹ cha
Cửu huyền, Thất tổ, ông bà đền ơn
Đem phẩm vật cúng dâng Tam Bảo
Nhờ chư Tăng tâm đạo cầu nguyện
Cầu cho Thất tổ Cửu huyền
Siêu sinh Tịnh độ phước duyên đủ đầy.
Ai muốn đáp công thầy dạy dỗ
Hay đền ơn Thất tổ Cửu huyền
Chúng sanh tất cả các miền
Thì nên phát đại lời nguyện độ tha.
Trước xuất thế lìa xa cõi tục
Sau diệt tiêu lòng dục, tánh phàm
Chẳng còn ưa chuộng, muốn ham
Thân tâm thanh tịnh, già-lam dựa kê
Tu chứng đắc Bồ-đề Phật quả
Độ chúng sanh tất cả siêu thăng
Vượt lên cửu phẩm thượng tầng
Là phương trả nghĩa đáp bằng công lao.
Ai hiểu tử mau mau ghi nhớ
Muốn đáp đền mối nợ từ xưa
Cần nên tu niệm sớm trưa
Công dày quả mãn, phước thừa báo ân. O

6. HỒI HƯỚNG CHUNG

Phẩm kinh con đọc vừa xong
Xin đem hồi hướng cầu đồng thể gian
Nguyện cho dương thời bình an
Âm siêu ba cõi, Tây phang đặng về
Người người thoát khỏi trầm mê
Chóng thành quả giác, vẹn bề đạo chơn. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần).

III. NGHI THỨC THỌ TRÌ (TẠI TỊNH XÁ HOẶC TẠI TƯ GIẢ MỖI ĐÊM)

1. DÂNG HƯƠNG

Khói hương xông thấu mấy tầng xanh
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành
Trên khói hương này xin Phật ngự
Chứng minh đệ tử tác lòng thành. O

2. LỄ PHẬT

Kính lạy Phật từ bi cứu thế
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh
Trần gian biết nẻo tu hành
Nhờ đèn trí tuệ quang minh soi đường. O

3. LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp là phương giải thoát
Gốc chơn truyền Y Bát từ xưa
Pháp tu chứng đắc kịp giờ
Độ người qua đến bến bờ bên kia. O

4. LỄ TĂNG

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật
Hạnh Tăng vô nhất vật thanh bần
Tự mình giác ngộ lý chân

Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu. O

5. XƯƠNG TỤNG PHẬT BẢO

Phật là đấng tối cao giác ngộ
Lập đạo tràng tế độ chúng sanh
Luật nghiêm giới cấm ban hành
Làm người dẫn lộ chỉ rành nẻo tu.
Cõi trần thế mịt mù tăm tối
Biết đâu là đường lối thoát thân,
Đầu tiên một bậc siêu nhân
Cắt mình thoát tục bước chân lìa đời.
Nay đệ tử là người mong mỏi
Dứt trần duyên theo dõi học hành
Kính dâng một tấm lòng thành
Phụng thờ đức Phật đạo lành cao siêu. O

6. XƯƠNG TỤNG PHÁP BẢO

Pháp của Phật giáo điều chánh lý
Hạnh xuất gia khát sĩ thanh bần
Một y, một bát tùy thân
Pháp môn khát thực giáo dân độ đời.
Pháp giải thoát khỏi nơi thế sự
Vãng sanh về Phật xứ đạo tràng
Sống chung tu học dễ dàng
Tham thiền, nhập định mở đàng huyền môn.
Lời thuyết pháp hùng hồn cảnh tỉnh
Độ chúng sanh dứt bệnh hôn trầm
Quý thay diệu pháp thậm thâm
Chúng con hết dạ thành tâm phụng thờ. O

7. XƯƠNG TỤNG TĂNG BẢO

Tăng là các nhà sư thanh tịnh
Thể không không, chẳng dính bụi trần
Ly gia, cắt ái khinh thân
Dứt trừ bốn ngã lãnh phần độ sanh.

Tăng là kẻ thừa hành Phật pháp
Đem đạo màu dạy khắp thế gian,
Hồng trần đám lửa cháy lan
Nước mưa cam lộ xối tràn tắt ngay.
Chư Thánh Tăng công dày vô hạn
Độ chúng sanh bao quản nhọc nhằn
Đội ơn cảm đức không ngần
Chúng con thành kính lễ hằng dám sai. O

8. QUY Y TAM BẢO

Quy y Phật, con hết lòng kính Phật
Lượng từ bi con nguyện học theo Ngài
Thương chúng sanh khắp vũ trụ muôn loài
Một tánh giác, thể đại đồng vạn vật. O

Quy y pháp, con gắng tu học Pháp
Được thức tâm, giải thoát cõi lầm mê
Pháp vô sanh chư Phật thầy nương về
Bát chánh đạo cùng Tứ y chánh pháp. O

Quy y Tăng, con kính trọng nhà Tăng
Hòa hiệp chúng lễ sống chung bình đẳng
Thanh tịnh giới thể trang nghiêm vắng lặng
Đức chứa đầy kiêm đủ cả tài năng. O

9. THỌ TRÌ NGŨ GIỚI

Một gìn giới cấm SÁT SANH
Những ngày chay lạt không đành giết ăn
Thú kia chẳng đoạn mạng căn
Tránh xa nhiều kiếp thù hằn chém đâm. O
Hai gìn giới cấm GIAN THAM
Của người chẳng đặng lấy làm của ta
Những mong kiếp khác sanh ra
Khỏi đường nghiệp báo đọa sa lạc làm. O
Ba gìn giới cấm TÀ DÂM
Chẳng đem đạo nghĩa trăm năm đời

Không hay nhiễm thói chơi bời
Về sau tránh khỏi kiếp đời dâm bôn. O
Bốn gìn giới cấm VỌNG NGÔN
Không lời quở quyết tinh khôn gạt lường
Hại người tội ác phải vương
Tránh điều điên đảo, đau thương không ngừa. O
Năm gìn giới cấm SAY SỰA
Rượu kia chất độc nguyện chừa bỏ ra
Đặng cho những kiếp về xa
Khỏi điều mê muội vạy tà tối tăm. O

(Có thể tụng thêm các bài kệ, hoặc Cầu an, Cầu siêu, sau
rốt là Hồi hướng)

10. HỒI HƯỚNG

Phẩm kinh con mới đọc rồi
Nguyện đem phước đức vun bồi chúng sanh
Người người thức tỉnh tu hành
Bến mê phút chốc biến thành ao sen,
Lý kinh sáng suốt như đèn
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền
Nguyện con cùng pháp có duyên
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu
Ngày ngày tinh tấn công phu
Pháp đăng chưởng để mờ lu lạnh lùng,
Cúi xin đức Phật chứng lòng
Con nguyện quyết chí gắng công tu hành. O
Nam-mô Bốn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần).

11. PHÁP QUY GIỚI

Kính lạy Phật.
Kính lạy Pháp.
Kính lạy Tăng.
Đệ tử nguyện quy y Tam bảo
Gìn một lòng sám hối ăn năn

Giữ ngũ giới, luật răn nghiêm nhặt:
Một, không giết những loài sanh vật
Hai, không tham, trộm cắp của ai
Ba, không dâm, tinh khiết nào phai
Bốn, không dối sai ngoa kẻ khác
Năm, không uống rượu say gian ác.
Lại nguyện thêm giảm các tham, sân
Cùng si mê, quyết dạ giải lần
Tu thêm hạnh ân cần bố thí
Phép thập thiện con luôn gắng chí
Nguyện tu thân, khẩu, ý cho an
Quyết một lòng gắng giữ vẹn toàn
Mong cầu sự bình an hỷ lạc...
Nương Tam bảo, theo đàng chánh giác
Cầu ơn trên nước pháp rưới ban
Khiến đều cho tất cả thế gian
Mọi người đặng theo đàng thiện nghiệp.
Nhờ lượng cả ơn trên độ tiếp
Đệ tử nguyện trọn kiếp quy y
Ngưỡng bề trên xuống đức Từ bi
Thường chứng chiếu lòng thành đệ tử. O

12. PHÁP TỊNH TÂM

Giữ thân trong sạch, hạnh phúc biết bao!
Giữ miệng trong sạch, hạnh phúc biết bao!
Giữ ý trong sạch, hạnh phúc biết bao!
Thân cùng khẩu, ý trọn lành
Xa lìa tội lỗi, gần cảnh hoa sen
Ai mà thân, khẩu, ý rên
Giữ theo thiện nghiệp, thân bèn đặng an
Ba nghiệp hằng đặng rảnh rang
Thác rồi nhập Thánh là đàng xưa nay
Bị máng chửi lòng chẳng phai
Vớ người tham lẫn giận gay chẳng sờn
Giữ mình thanh tịnh là hơn

Dầu ai gây dữ, oán hờn mặc ai. O

IV. NGHI THỨC SÁM HỐI

1. SÁM HỐI TAM BẢO

Phật, Pháp, Tăng ngôi nhà tế độ
Để thế gian làm chỗ dựa nương,
Những ai hủy báng khinh thường
Ấy là cắt đứt con đường vãng sanh.
Nay đệ tử lòng thành sám hối
Xét lại mình tội lỗi từ xưa
Hoặc là nhiều kiếp dây dưa
Chập chồng nghiệp quấy có thừa núi cao
Thân đưng chứa biết bao tật xấu
Các việc làm theo dấu tệt hư
Hoặc là phỉ ố nhà sư
Hoặc là cử chỉ dượng như hợm mình
Nào những lúc vô tình nói quấy
Bởi thói quen thấy chỗ lạc làm
Khinh chê diệu pháp thậm thâm
Buông lung nghiệp miệng vương lâm tội trời
Cùng tâm ý khi đời, ngạo vật
Tính cho rằng không Phật, Thánh, Tiên
Hoặc là tin tưởng quàng xiêng
Mà đường chánh tín lãng quên tám lòng...
Từ vô thi chập chồng tội lỗi
Nay con nguyện sám hối ăn năn,
Quấy xưa xin quyết chừa răn
Ngưỡng mong đầy đủ thiện căn trở về. O

2. SÁM HỐI TAM NGHIỆP

Trước Phật đài con xin sám hối
Xét lại mình tội lỗi từ xưa
Hoặc là nhiều kiếp dây dưa
Chập chồng nghiệp quấy có thừa núi cao
Thân đặng chứa biết bao tật xấu
Bước chân đi theo dấu đường đời
Cách ăn thói ở tùy thời
Nào con có tránh khỏi nơi tội tình...
Tội thứ nhất: Sát sanh thực nhục
Thuở bé thơ đến lúc trưởng thành
Vì con, cha mẹ cam đành
Giết loài muông thú nuôi sanh mạng này,
Con cũng có tự gây lấy nghiệp
Cùng bao người gián tiếp trợ duyên
Thức ăn bán ở thị thiên
Sát sanh tội bởi đồng tiền trao tay,
Thân con lỡ tạo gây nghiệp ác
Muôn vạn loài oan thác vì con
Ví như thầy ướp hăng còn
Từ xưa chất đống nên hòn núi cao,
Tính một kiếp đôn bao nhiêu kiếp
Thân con đây tội nghiệp đầy đầy
Xét ra thì thịt xương này
Lại là xương thịt muôn thầy tạo thành!
Cũng có lúc lòng lành bất nhẫn
Nghe tiếng kêu hối hận giật mình
Máu me ràn rụa thân hình
Mắt trông cảnh thảm động tình xót xa!
Con nguyện hứa thứ tha tất cả
Lòng dạn lòng cải hóa tự thân
Học đòi theo bậc triết nhân
Tạm dùng rau trái nuôi thân qua ngày.
Nhưng trong cõi trần ai bụi bặm
Giữ làm sao khỏi lấm tặc son

Biết bao nghiệp sát côn con
Nhiều lần vô ý dập dồn tội khiên,
Nay đến trước Phật tiền sám hối
Lượng từ bi xá tội lỗi lầm,
Ăn năn gọi rửa lòng phàm
Con nguyện sửa đổi việc làm từ nay. O
Tội thứ hai: Tham tài trộm đạo
Thói vạy tà gian xảo xấu xa
Hoặc từ nhiều kiếp trải qua
Hoặc thời thơ bé tạo ra tội tình,
Nhìn lại tám thân hình trưởng đại
Hẳn có khi tội trái lỗi thôi
Của người nhọc đổ mồ hôi
Dùng mưu chước lấy đắp bồi thân ta. O
Tội thứ ba: Dâm tà loạn phép
Lỗi đạo hằng mang nghiệp vào thân
Tám lòng yểm cựu nghinh tân
Làm sao tránh khỏi xoay vần trái oan,
Đường tình ái đã chan chan tội
Nẻo dâm tà càng lỗi nặng lung
Tám thân tội lỗi then thùng
Kiếp này, kiếp khác chập chồng bằng non. O
Tội thứ tư: Vọng ngôn dối trá
Lợi cho mình, thiên hạ hại thân
Vẽ duyên thù dệt xa gần
Muôn điều rối rắm, trăm phần đảo điên
Thói lưỡng thiệt hai bên dâm thọc
Cho đôi đảng trách móc lẫn nhau
Mở lời để hại về sau
Một câu thất đức họa sâu không ngừa. O
Tội thứ năm: Say sưa chè rượu
Lỗi giới điều do tửu nhập tâm,
Thêm lòng ham muốn tham lam
Càng thâm chất chứa càng làm mê say,

Bệnh sân hận ai tài chuyên chữa
Nổi nóng lên như lửa cháy rừng,
Si mê đâu biết tỏ tường
Cõi mơ muôn vạn nẻo đường nhá nhem. O
Năm giới chánh cộng thêm giới phụ
Tam nghiệp chung tính đủ thập điều,
Phật ban giới cấm đã nhiều
Mà con lỗi phép chẳng theo luật Ngài,
Hoặc vô ý không hay tội trượng
Hoặc yếu hèn chẳng cưỡng được tâm
Tự làm hoặc xúi người làm
Hoặc nghe thấy ác lòng phàm đua vui.
Từ vô thi tạo rồi nghiệp chướng
Đến những nay vô lượng kiếp sinh
Mỗi phen mang lấy thân hình
Tạo gây lắm thứ tội tình nghiệp duyên.
Tắc lòng thành con nguyên sám hối
Xét tội xưa tránh lỗi về sau
Cầu xin nước tịnh rưới vào
Tâm con được sạch lâu lâu hôm nay!
Con cố gắng từ đây sắp tới
Giữ đúng theo ngũ giới Phật truyền
Cần trau tam nghiệp trọn hiền
Pháp tu thập thiện vẹn tuyền mới cam.
Mong đến chốn già-lam Phật cảnh
Giã cõi đời ảo ảnh phù du
Con về con học phép tu
Làm dân đất Phật thiên thu sống còn.
Đường giải thoát lòng con chí dốc
Quyết phăng tìm theo gốc tu chơn
Nương về Tam Bảo là hơn
Con nguyên chẳng dám khinh lờn dễ duôi.
Được thưởng thức chút mùi vị đạo
Xin nhớ ơn Tam Bảo ghi lòng

Con nay sám hối vừa xong
Nghiệp trần nhẹ phỉ không không sạch rồi,
Con cầu nguyện người đời tỉnh thức
Thọ phước lành đạo đức thưởng ban
Cầu xin Phật hiện thế gian
Cầu xin Tam Bảo cứu an muôn loài. O

3. KỆ SÁM HỐI

(TỐI 14, RẪM, 30, MỪNG MỘT)

Cúi đầu lạy trước bửu đài
Con xin sám hối từ rày ăn năn
Xưa nay lỗi phạm điều răn
Do thân, khẩu, ý bị màn vô minh
Gây ra nghiệp dữ cho mình
SÁT SANH HẠI VẬT chẳng tình xót thương
Giết ăn hoặc bán không lường
Vì lòng tham lợi, quên đường thiện nhân
Oan oan tương báo cõi trần
Trần luân biến tối, chịu phần khổ đau
Xét ra nhơn, vật khác nào
Hại nhơn, nhơn hại, mắc vào trả vay. O
Lại thêm TRỘM SẴN CƯỚP TÀI
Công người cực nhọc hằng ngày làm ra
Lòng tham tính bầy lo ba
Mưu kia kế nọ, lấy mà lo thân
Hoặc nuôi quyến thuộc xa gần
Làm cho người phải lấm làn than van. O
TÀ DÂM tội trọng muôn ngàn
Liệu toan chước sách làm đàng chẳng ngay
Vợ con người phải lấm tay
Mất trinh thất tiết, phải tai tiếng đời
Xấu cha, hổ mẹ nhiều lời
Xa lìa chồng vợ, rã rời lứa đôi. O
VỌNG NGỒN giả dối ngoài môi

Chuyện không nói có, có rồi nói không
Dụng lời đâm thọc hai lòng
Phân chia quyền thuộc, vợ chồng, anh em
Mắng nhiếc, chửi rủa, pha gièm
Xóm làng, cô bác, chị em không chừa
Nói lời vô ích dây dưa
Phí giờ quý báu, hết trưa đến chiều... O
UỐNG RƯỢU sanh hại rất nhiều
Ham ăn mê ngủ, nói liều chẳng kiêng
Say sưa ngã gió đi xiêng
Nằm bờ té bụi, như điên khác nào
Loạn tâm, cuồng trí mòn hao
Nhiều người vì rượu biết bao hư nhà,
GIAN THAM những cửa người ta
Mong sang đoạt được lòng tà mới ưng,
NÉT SÂN nóng giận không chùng
Toan làm hại chúng bâng khuâng trong lòng,
SI MÊ tin chạ chẳng phòng
Nghe đâu theo đó, không thông chánh tà
Chẳng tin Phật pháp cao xa
Thậm thâm vi diệu, bao la trên đời.
Nếu con cố ý phạm lời
Hoặc là vô ý lỗi thời điều răn
Hoặc xúi kẻ khác làm xằng
Hoặc nghe thấy ác, lòng hằng vui theo
Phạm nhằm ngũ giới, thập điều
Vì chưng thân, khẩu, ý nhiều làm sai
Lỗi từ kiếp trước lâu dài
Đến kiếp hiện tại miệt mài lắm phen,
Hoặc vì tà kiến đã quen
Khinh khi Tam Bảo lòng bèn chẳng tin,
Cho rằng người chết hết sinh
Phạm vào đoạn kiến tội tình nặng thay,
Hoặc phạm thường kiến tội dày

Sống sao đến thác sanh lai như thường...
Tội nhiều kể cũng khôn lường
Vì con ngu dốt không tường phân minh,
Để duôi Tam Bảo hại mình
Bởi chưng không thấu vô minh nghiệp tà,
Cho nên chơn tánh mới xa
Tối tăm chẳng rõ sai ngoa thuở đầu,
Hóa nên khờ dại đã lâu
Để cho hoàn cảnh mặc dầu kéo xoay
Khác nào bèo bị gió lay
Linh đình giữa biển lạc loài bờ sông!...
Xét con tội nặng chập chồng
Kiếp xưa cho đến hiện trong kiếp này,
Con xin sám hối từ đây
Nguyện cầu Tam Bảo đức dày độ cho.
Tội xưa chẳng hạn nhỏ to
Con nguyện dứt cả chẳng cho thêm vào,
Tâm lành dốc chí nâng cao
Cải tà quy chánh, chú vào Phật ngôn
Cho con khỏi chốn mê hồn
Đến nơi cõi Phật, Thế Tôn gần kề
Thoát vòng khổ não tối mê
Hưởng miền Cực lạc mọi bề thanh thoi.
Từ nay dứt bỏ việc đời
Căn lành gieo giống, chẳng rời công phu
Mặc ai danh lợi bôn xu
Con nguyện giữ hạnh người tu thoát trần,
Trước là độ lấy bản thân
Sau giúp quyền thuộc được phần tiêu diêu.
Sám hối tội lỗi đủ điều
Duyên lành đều cũng ít nhiều kết xây
Con xin hồi hướng quả này
Thấu đến quyền thuộc nơi đây cho tường,
Cùng là thân thích tha phương

Hoặc đã quá vắng, hoặc thường hiện nay
Chúng sanh ba giới, bốn loài
Vô tướng, hữu tướng chẳng nài đâu đâu
Nghe lời thành thật thỉnh cầu
Xin mau tựu hội lãnh thâu quả này,
Bằng ai xa cách chưa hay
Cầu xin thiên chúng mách ngay với cùng
Thấy đều thọ lãnh hưởng chung
Dứt rồi tội lỗi, thoát vòng nạn tai.
Nguyện nhiều Tăng chúng đức tài
Đạt thành chánh quả hoằng khai đạo lành.
Nguyện cho Phật pháp thịnh hành
Đời đời tươi nhuận phước lành thế gian. O

4. CẦU NGUYỆN CHUNG (ĐỌC THẦM, TRƯỚC KHI LUI RA)

Ngưỡng cầu các đấng chư Thiên
Trong vòng tịnh xá ngự yên hằng ngày
Ngự nơi đền tháp xưa nay
Ngự nơi biệt thất, nơi cây bồ-đề
Chúng con xin hội họp về
Đặng dùng phước thí tiện bề cúng dâng.
Cầu xin hộ độ chư Tăng
Cửa thiền ẩm nấu, phước Hằng hà sa,
Tỳ-khưu chẳng luận trẻ già
Cao hạ trung thấp hoặc là mới tu
Thiện nam, tín nữ công phu
Đều là tín chủ, cũng phù trợ nhân
Những người trong khắp thôn lân
Kiêu cư châu quận được phần an khương
Chúng sanh bốn loại không thường
Noãn, thai, thấp, hóa khi nương pháp lành
Giải thoát pháp báu nên hành
Đặng mà dứt khổ chuyên quanh đọa đày

Cầu xin hưng thịnh lâu dài
Pháp thiện tri thức các Ngài mở mang
Bậc tu xin được bình an
Cầu cho Tăng chúng các hàng hòa nhau
Lại thêm phẩm hạnh thanh cao
Đắc quả lợi ích kịp mau kịp thì
Cầu xin Pháp bảo hộ trì
Cho người tu đã quy y Phật rồi
Xin cho hết thầy người người
Tiến hóa trong pháp Phật noi giáo truyền. O

5. HỒNG DANH BẢO SÁM

Rộng đức từ bi cứu chúng sanh
Rộng lòng hỷ xả vượt hàm linh
Quang minh rực rỡ trang nghiêm tướng
Đệ tử nhất tâm lễ kính tin! O (1 lạy)
Nam-mô quy y Kim Cang Thượng Sư. O (1 lạy)
Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. O (1 lạy)

Nay con phát tâm
Chẳng cầu phước báu
Ở cõi Nhơn, Thiên
Thinh văn, Duyên giác
Bồ-tát quyền thừa
Chỉ mong cầu được
Bậc tối thượng thừa,
Phát lòng chánh giác
Nguyện cả chúng sanh
Khắp cùng pháp giới
Một lúc đồng thành
Bồ-đề Vô thượng. O (1 lạy)

Nam-mô quy y thập phương tận hư không giới nhất thiết
chư Phật. O (1 lạy)

Nam-mô quy y thập phương tận hư không giới nhất thiết tôn Pháp. O (1 lạy)

Nam-mô quy y thập phương tận hư không giới nhất thiết Hiền Thánh Tăng. O (1 lạy)

Nam-mô Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. O (1 lạy)

1. Nam-mô Phổ Quang Phật. O (1 lạy)

2. Nam-mô Phổ Minh Phật. O (1 lạy)

3. Nam-mô Phổ Tịch Phật. O (1 lạy)

4. Nam-mô Đa-Ma-La-Bạt Chiên-Đàn Hương Phật. O (1 lạy)

5. Nam-mô Chiên-Đàn Quang Phật. O (1 lạy)

6. Nam-mô Ma-Ni Tràng Phật. O (1 lạy)

7. Nam-mô Hoan Hỷ Tạng Ma-Ni Bảo Tích Phật. O (1 lạy)

8. Nam-mô Nhất Thiết Thế Gian Nhạo Kiến Thượng Đại Tinh Tấn Phật. O (1 lạy)

9. Nam-mô Ma-Ni Tràng Đẳng Quang Phật. O (1 lạy)

10. Nam-mô Huệ Cự Chiếu Phật. O (1 lạy)

11. Nam-mô Hải Đức Quang Minh Phật. O (1 lạy)

12. Nam-mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tấn Kim Quang Phật. O (1 lạy)

13. Nam-mô Đại Cường Tinh Tấn Đồng Mãnh Phật. O (1 lạy)

14. Nam-mô Đại Bi Quang Phật. O (1 lạy)

15. Nam-mô Từ Lực Vương Phật. O (1 lạy)

16. Nam-mô Từ Tạng Phật. O (1 lạy)

17. Nam-mô Chiên-Đàn-Khốt Trang Nghiêm Thắng Phật. O (1 lạy)

18. Nam-mô Hiền Thiện Thủ Phật. O (1 lạy)

19. Nam-mô Thiện Ý Phật. O (1 lạy)

20. Nam-mô Quảng Trang Nghiêm Vương Phật. O (1 lạy)

21. Nam-mô Kim Hoa Quang Phật. O (1 lạy)

22. Nam-mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại Lực Vương Phật. O (1 lạy)

23. Nam-mô Hư Không Bảo Hoa Quang Phật. O (1 lạy)
24. Nam-mô Lưu Ly Trang Nghiêm Vương Phật. O (1 lạy)
25. Nam-mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang Phật. O (1 lạy)
26. Nam-mô Bất Động Trí Quang Phật. O (1 lạy)
27. Nam-mô Hàng Phục Chúng Ma Vương Phật. O (1 lạy)
28. Nam-mô Tài Quang Minh Phật. O (1 lạy)
29. Nam-mô Trí Huệ Thắng Phật. O (1 lạy)
30. Nam-mô Di-Lặc Tiên Quang Phật. O (1 lạy)
31. Nam-mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí Vương Phật. O (1 lạy)
32. Nam-mô Thế Tịnh Quang Phật. O (1 lạy)
33. Nam-mô Long Chủng Thượng Tôn Vương Phật. O (1 lạy)
34. Nam-mô Nhật Nguyệt Quang Phật. O (1 lạy)
35. Nam-mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật. O (1 lạy)
36. Nam-mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật. O (1 lạy)
37. Nam-mô Sư Tử Hổ Tụ Tại Lực Vương Phật. O (1 lạy)
38. Nam-mô Diệu Âm Thắng Phật. O (1 lạy)
39. Nam-mô Thường Quang Tràng Phật. O (1 lạy)
40. Nam-mô Quang Thế Đăng Phật. O (1 lạy)
41. Nam-mô Huệ Oai Đăng Vương Phật. O (1 lạy)
42. Nam-mô Pháp Thắng Vương Phật. O (1 lạy)
43. Nam-mô Tu-Di Quang Phật. O (1 lạy)
44. Nam-mô Ta-Ma-Na Hoa Quang Phật. O (1 lạy)
45. Nam-mô Ưu-Đàm-Bát-La Hoa Thủ Thắng Vương Phật. O (1 lạy)
46. Nam-mô Đại Huệ Lực Vương Phật. O (1 lạy)
47. Nam-mô A-Súc-Tỳ Hoan Hỷ Quang Phật. O (1 lạy)
48. Nam-mô Vô Lượng Âm Thịnh Vương Phật. O (1 lạy)
49. Nam-mô Tài Quang Phật. O (1 lạy)
50. Nam-mô Kim Hải Quang Phật. O (1 lạy)
51. Nam-mô Sơn Hải Huệ Tụ Tại Thông Vương Phật. O (1 lạy)
52. Nam-mô Đại Thông Quang Phật. O (1 lạy)

53. Nam-mô Nhất Thiết Pháp Tràng Mãn Vương Phật. O (1 lạy)
54. Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (1 lạy)
55. Nam-mô Kim Cang Bất Hoại Phật. O (1 lạy)
56. Nam-mô Bảo Quang Phật. O (1 lạy)
57. Nam-mô Long Tôn Vương Phật. O (1 lạy)
58. Nam-mô Tinh Tấn Quân Phật. O (1 lạy)
59. Nam-mô Bảo Hỏa Phật. O (1 lạy)
60. Nam-mô Tinh Tấn Hỷ Phật. O (1 lạy)
61. Nam-mô Bảo Nguyệt Quang Phật. O (1 lạy)
62. Nam-mô Hiện Vô Ngu Phật. O (1 lạy)
63. Nam-mô Bảo Nguyệt Phật. O (1 lạy)
64. Nam-mô Vô Cấu Phật. O (1 lạy)
65. Nam-mô Ly Cấu Phật. O (1 lạy)
66. Nam-mô Đồng Thí Phật. O (1 lạy)
67. Nam-mô Thanh Tịnh Phật. O (1 lạy)
68. Nam-mô Thanh Tịnh Thí Phật. O (1 lạy)
69. Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật. O (1 lạy)
70. Nam-mô Thủy Thiên Phật. O (1 lạy)
71. Nam-mô Kiên Đức Phật. O (1 lạy)
72. Nam-mô Chiên-Đàn Công Đức Phật. O (1 lạy)
73. Nam-mô Vô Lượng Cúc Quang Phật. O (1 lạy)
74. Nam-mô Quang Đức Phật. O (1 lạy)
75. Nam-mô Vô Ưu Đức Phật. O (1 lạy)
76. Nam-mô Na-La-Diên Phật. O (1 lạy)
77. Nam-mô Công Đức Hoa Phật. O (1 lạy)
78. Nam-mô Liên Hoa Quang Du Hý Thần Thông Phật. O (1 lạy)
79. Nam-mô Tài Công Đức Phật. O (1 lạy)
80. Nam-mô Đức Niệm Phật. O (1 lạy)
81. Nam-mô Thiện Danh Xưng Công Đức Phật. O (1 lạy)
82. Nam-mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương Phật. O (1 lạy)
83. Nam-mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật. O (1 lạy)
84. Nam-mô Đâu Chiến Thắng Phật. O (1 lạy)

85. Nam-mô Thiện Du Bộ Phật. O (1 lạy)

86. Nam-mô Châu Pháp Trang Nghiêm Công Đức Phật. O (1 lạy)

87. Nam-mô Bảo Hoa Du Bộ Phật. O (1 lạy)

88. Nam-mô Liên Hoa Thiện Trụ Ta-La Thọ Vương Phật. O (1 lạy)

89. Nam-mô Pháp Giới Tạng Thân A-Di-Đà Phật. O (1 lạy)

Xin chư Phật mười phương thế giới

Tại thế gian thương đoái đến con

Đời này, đời trước tội dòn

Tử sanh vô thí nghiệp tồn đến nay

Tội con tạo hoặc bày kẻ khác

Tội thấy người làm ác mừng vui

Của chùa, của sãi khắp nơi

Tự lấy, xúi lấy, tươi cười mừng theo

Tội vô gián năm điều tự tạo

Thấy mừng theo hoặc bảo người làm

Mười điều bất thiện tự con

Xúi người can phạm, thấy làm mừng theo

Bày hoặc giấu bao nhiêu tội ấy

Đáng đọa vào ngạ quỷ, súc sanh

Địa ngục, ác thú phạt hành

Biên địa, ác kiến hoặc thành tiện nhờn...

Các tội ấy nay con sám hối O (1 lạy)

Phật chứng tri thương đoái đến con

Thành tâm quỳ trước Thế Tôn

Sự tình mọi nỗi nguồn cơn giải bày,

Hoặc đời trước, đời này, đời khác

Con giữ gìn giới pháp tịnh thanh

Hạnh tu bố thí thường hành

Hoặc cơm một vắt nhịn dành muông chim,

Hoặc tịnh hạnh căn hiền sẵn có

Sẵn căn hiền hộ độ chúng sanh

Bồ-đề gieo giống căn lành

Căn lành sẵn có phát sanh trí mầu,
Căn lành ấy gồm thâu vô lượng
Thảy đều xin hồi hướng Bồ-đề
Con xin phát nguyện trở về
Theo ba đời Phật không hề sai ngoa.
Những tội lỗi nay đã sám hối
Các phước lành nhuần gội bấy nhiêu
Thành tâm kính Phật công nhiều
Nguyện thành Bồ-tát cao siêu độ đời.
Phật quá khứ, vị lai, hiện tại
Trong chúng sanh tối đại thắng vương
Biển khơi công đức khôn lường
Nay con quy mạng cúng dường kính cung. O (1 lạy)
Khắp tất cả mười phương thế giới
Trong ba đời các vị Pháp vương
Miệng, lòng trong sạch cúng dâng
Chí tâm đánh lễ mười phương vẹn tuyền.
Oai thần lực Phổ Hiền hạnh nguyện
Trước Như Lai phổ hiện chơn thân
Mỗi thân thể hiện vô ngần
Mỗi thân đánh lễ nhiều thân Phật Đà. O (1 lạy)
Trong mảnh bụi Hằng sa số Phật
Khắp nơi nơi Bồ-tát hội vào
Bụi trần pháp giới biết bao
Cùng tin có Phật dồi dào nơi nơi.
Biển âm thanh khắp trời xung tụng
Lời diệu huyền cất giọng đề cao
Trải bao thế kiếp mai sau
Tán dương công đức dạt dào biển khơi.
Tràng hoa đẹp xinh tươi bát ngát
Cùng lộng, tàn, kỹ nhạc, trầm hương
Vật mầu, thức quý trang hoàng
Con xin cúng Phật mười phương ba đời. O (1 lạy)
Y tối thắng, hương trầm tối thắng

Đền đuốc cùng hương phấn, hương xông
Của nhiều như núi chất chồng
Con xin cúng Phật với lòng kính tin.
Lòng con mở rộng tinh thẩm thẩm
Phật ba đời khẳng khẳng niềm tin
Nương theo hạnh nguyện Phổ Hiền
Con xin cúng Phật với lòng kính tin. O (1 lạy)
Các nghiệp ác tạo thành từ trước
Tham, sân, si đã trót gieo nhân
Từ lời, từ ý, từ thân
Nay con sám hối một lần trọn xong. O (1 lạy)
Bậc nhị thừa học cùng hết học
Chúng sanh gồm các bậc mười phương
Như Lai, Bồ-tát các hàng
Bao nhiêu công đức con toàn mừng vui. O (1 lạy)
Đền chiếu thể mười phương Phật bảo
Lúc tối sơ thành đạo Bồ-đề
Nay con thành kính thỉnh về
Chuyển vô thượng diệu Bồ-đề pháp luân. O (1 lạy)
Chư Phật muốn Niết-bàn nhập diệt
Con chí thành, chí thiết cầu van
Cúi mong Phật ở trần hoàn
Làm cho lợi lạc các hàng chúng sanh. O (1 lạy)
Lễ tán cúng phước dành thỉnh Phật
Tại thế gian chuyển pháp độ sanh
Vui theo sám hối căn lành
Xin hồi hướng đến chúng sanh đạo tràng. O (1 lạy)
Nguyện công đức muôn vàn thắng lợi
Hồi hướng về pháp giới cao xa
Tán dương Phật, Pháp, Tăng-già
Ấn tam-muội được dung hòa tục chơn.
Biển công đức mênh mông vô lượng
Con xin đem hồi hướng tận cùng
Cho người tội miệng, thân, lòng

Khinh chê Chánh pháp, trong vòng làm sai.
Các nghiệp chướng tạo gây thế ấy
Nguyện diệt tiêu một mảy chẳng còn,
Trí minh niệm khắp đầy tròn
Độ sanh bất thối, sắt son một lòng.
Dầu cùng tận hư không thế giới
Tận chúng sanh tội lỗi não phiền
Phước con hồi hướng khắp miền
Cũng như bốn pháp vô biên, vô cùng. O (1 lạy)
Nam-mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát. O (3 lần)

6. HỒNG DANH TÁN

Chúng con hoan hỷ
Tín thọ phụng hành
Tám mươi chín Phật
Bửu sám hồng danh
Thích-ca Văn Phật
Mười hiệu đàn rành
Nương nhờ lực Phật
Sám hối tội mình
Trừ tiêu tam nghiệp
Chứng đắc vô sanh
Thâm nhập Niết-bàn
Thành Vô thượng đạo.
Nam-mô Cầu Sám Hối Bồ-tát Ma-ha-tát. O (3 lần)

7. HỒI HƯỚNG

Phẩm kinh con mới đọc rồi
Nguyện đem phước đức vun bồi chúng sanh
Người người thức tỉnh tu hành
Bến mê phút chốc biến thành ao sen,
Lý kinh sáng suốt như đèn
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền,
Nguyện con cùng pháp có duyên
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu

Ngày ngày tinh tấn công phu
Pháp đăng chưởng để mờ lu lạnh lùng,
Cúi xin đức Phật chứng lòng
Con nguyện quyết chí gắng công tu trì. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

V. NGHI THỨC CẦU AN

(TRONG KHI TAI NẠN, RỦI RO, ĐAU ỐM)

1. DÂNG HƯƠNG

Giới hương, Định hương, dũ Huệ hương
Giải thoát, Giải thoát tri kiến hương
Quang minh vân đài biến pháp giới
Cúng dường Tam Bảo khắp mười phương. O

2. LỄ PHẬT

Kính lạy Phật từ bi cứu thế
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh
Trần gian biết nẻo tu hành
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường. O

3. LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp là phương giải thoát
Gốc chơn truyền Y Bát từ xưa
Pháp tu chứng đắc kịp giờ
Độ người qua đến bến bờ bên kia. O

4. LỄ TĂNG

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật
Hạnh Tăng vô nhất vật thanh bần
Tự mình giác ngộ lý chân
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu. O

5. KÍNH NGUYỆN

Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O

Bạch đức Thế Tôn !

Các con xin trì tụng phẩm kinh này,

Để cầu an cho... (Ông, bà... họ... tên... pháp danh... tuổi...)

Và tất cả chúng sanh trong mười phương

Kẻ âm đờc siêu, người dương thanh thới

Cùng nghiệp qua, nạn khỏi, tật bệnh tai ách tiêu trừ

Thiện căn tăng trưởng, phước huệ trang nghiêm

Sở nguyện tùy tâm, thành Vô thượng đạo

Xin ơn trên chư Phật chứng minh. O

6. KHAI KINH KỆ

Vòi vọi không trên pháp thẩm sâu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu

Con nay nghe đặng chuyên trì niệm

Nguyện giải Như Lai nghĩa nhiệm màu. O

7. KINH CẦU AN

Các con thành kính nguyện lên

Cầu xin Tam Bảo ân trên chứng lòng

Từ bi nhỏ xuống phước hồng

Độ người tai nạn thoát vòng nghiệp vương,

Cùng người tật bệnh đau thương

Thảy đều hưởng thụ miên trường vĩnh an,

Những người chịu lắm tội oan

Lần tiêu tức trái bình an trở về,

Với người nghiệp chướng đê mê

Loạn tâm vọng tưởng tư bề đảo điên

Chóng tiêu dứt mối oan khiên

An tâm, định tánh mạnh liền như xưa,

Những người bệnh hoạn dây dưa

Nhờ ân Phật lực sớm trưa mạnh lành,

Khắp trong tất cả chúng sanh

Năm châu, bốn biển đắc thành bình an,
Người người tháo cởi dây oan
Tương thân, tương ái, kết đoàn giao liên
Sùng tu ngưỡng mộ Phật Tiên
Hướng về Tam Bảo huệ liền mở khai
Minh tâm kiến tánh Như Lai
Thoát vòng đau khổ ra ngoài trái oan,
Cầu xin Tam Bảo phước ban
Chứng lòng đệ tử cầu an đắc thành.
Nam-mô Cầu An Lạc Địa Bồ-tát. O (3 lần)

8. KINH CẦU NGUYỆN

Cầu Tam Bảo ơn trên tế độ
Cứu nhơn sanh tiêu khổ, diệt tai
Rộng truyền Chánh pháp Như Lai
Tỉnh người mê mộng đọa đày trần gian,
Đặng ra khỏi sáu đàng khổ bức
Liên bước lên chín bậc Liên đài,
Hộ người đạo đức tâm khai
Cúng dường, bố thí kết rày thiện duyên,
Nhờ đức Phật thiêng liêng huệ cố
Độ Cứu huyền Thất tổ siêu thăng,
Đương sanh lộc vị cao sang
Tai qua, nạn khỏi, phước tăng thọ trường,
Gia quyến đặng an khương vĩnh hạnh
Trông cội lành đạo Thánh cần chuyên,
Thầy nương Bát-nhã từ thuyền
Giác đặng bỉ ngạn về miền Tây phương. O

9. KINH PHỔ NGUYỆN

Nay đệ tử lòng thành phát nguyện
Nhờ ơn trên Phật hiển oai linh
Độ cho tất cả chúng sanh
Năm châu, bốn biển thái bình an vui
Người người được thấm mùi đạo lý

Giữ gìn thân, tâm, trí trọn lành
Ăn chay, niệm Phật tu hành
Cải tà quy chánh, hiểu rành lý chơn
Một lòng gắng keo sơn trau sửa
Dứt sân si, tánh lửa, lòng phàm
Xa lìa tội ác gian tham
Kết duyên Tam Bảo quyết làm nghĩa nhân.
Nhờ lượng cả hồng ân Tam Bảo
Chứng lòng thành hiếu đạo các con
Cầu xin cha mẹ sống còn
Tăng long tuổi thọ hưởng tròn phước duyên,
Và cầu nguyện Cửu huyền Thất tổ
Sớm vãng sanh Tịnh độ Tây phương
Hưởng an cõi thọ miên trường
Thoát vòng sanh tử trần vương khổ sầu.
Con thành kính đê đầu lễ bái
Phật từ bi, bác ái độ tha
Âm siêu, dương thới chóng qua
Cầu xin Tam Bảo chứng mà lòng con. O

10. KINH CẦU PHƯỚC, CẦU LỘC

Cầu Tam Bảo ban ân nhỏ phước
Cho các con hưởng được duyên lành
Làm ra mọi sự đắc thành
Gặp nhiều may mắn sẵn dành ban cho,
Con cháu biết giữ lo gia nghiệp
Lo làm ăn bật thiệp với đời
Một lòng hiếu thảo không dòi
Cũng nhờ phước lộc Phật Trời rưới ban,
Trong bửu quyển bình an vạn sự
Biết nghiêm trì gìn giữ giới răn
Nương về theo Phật, Pháp, Tăng
Là phương diệu dược diệt ngăn lòng tà,
Cả lớn nhỏ trên hòa dưới thuận
Vâng theo lời giáo huấn mẹ cha

Kính tôn hiếu thảo ông bà
Giữ tròn bổn phận tại gia tu hành,
Bền tâm trí làm lành lánh dữ
Nguyện ơn trên Phật ngự chứng minh
Cầu cho tất cả chúng sanh
Năm châu, bốn biển thái bình yên vui
Người người được thấm mùi vị đạo
Gắng tu hành tích tạo phước duyên,
Cầu trên Phật Tổ chứng miên
Ban ân nhỏ phước xuống liền các con.
Lời cầu khẩn mãi còn ghi nhớ
Nhờ chư thiên gia trợ hộ trì
Đồng tâm phát nguyện hôm ni
Mong trên Tam Bảo chứng tri lòng thành. O

11. KINH CẦU THỌ

Kính lạy Phật, Pháp, Tăng tam bảo
Chứng lòng thành hiếu thảo các con
Cầu xin nội ngoại sống còn
Bá niên tuổi thọ vẹn tròn phước duyên,
Cùng cha mẹ hiện tiền sức khỏe
Đặng bình an vui vẻ muôn phần
Đường chơn nẻo đạo bước gần
Trau dồi hạnh đức chuyên cần tu tâm,
Cầu tất cả tình thâm quyến thuộc
Nội ngoại đồng hưởng được bình yên,
Bà con lối xóm láng giềng
Tai qua nạn khỏi hiện tiền sống chung
Thêm phước đức tăng sùng đạo hạnh
Vẫn bình an khỏe mạnh trọn đời
Thân tâm nhàn lạc thanh thoi
Thoát ngoài sự thế đầy vơi tội tình...
Cầu Phật lực quang minh phóng chiếu
Độ chúng sanh thấu hiểu lý chân
Nương theo chánh đạo tu lần

Hầu mong thoát khỏi những phần tử sanh.
Nay đệ tử lòng thành khẩn nguyện
Nhờ ơn trên Phật hiển oai linh
Độ cho tất cả chúng sanh
Nương về chánh đạo sửa mình tu tâm. O

12. KỆ THÁI BÌNH

Gieo mình trước tòa liên đài
Chí thành đảo cáo bi ai nguyện cầu
Lòng vì khắp hết năm châu
Thay cho thiên hạ hoàn cầu nhân dân
Nguyện mười phương Phật ai lân
Chín tầng tạo hóa Thánh Thần oai linh
Đoái thương ngũ trược chúng sanh
Cõi trần kiếp sát đao binh tai nạn,
Cùng người ngỗ nghịch, bạo tàn
Trái ngang phép nhiệm gây đàng chiến tranh
Mưu sâu, chước độc sẵn dành
Phá tan bờ cõi cuộc thành thiên công
Giết người máu chảy thành sông
Thây phơi trắng biển, xương chồng khắp nơi
Uế oan hơi mịt đất trời
Thác đà tàn tệ, sống thời chẳng an
Đến đâu cửa nát nhà tan
Đất bằng thành thị, gò hoang lâu đài
Lấy lòng đấu trí, đua tài
Của đời chẳng tiếc, đồng loài chẳng thương
Làm cho thiên hạ nhiều nươg
Đón ngăn bốn biển tuyệt đường sanh nhai
Dân lành giết hại hoài hoài
Thây che mặt biển, nước phai màu hồng
Xiết bao tai nạn chập chồng
Dưới sông đã hại, trên đồng cũng âu
Họa gieo khắp hết hoàn cầu
Tiếng than như sấm, hơi sầu như mây

Oan thay cho đến cỏ cây
Thấy đều thọ hại chầy ngày thảm thương...
Thấy đời tai nạn phi thường
Phút liền động niệm cảm thương cho đời,
Lòng thành chúc tụng hôm nay
Phần hương đảo cáo nguyện mười điều ra:
MỘT là nguyện đức DI-ĐÀ O
Cầu cho bá tánh trẻ, già khắp nơi
Tâm lành sáng suốt kịp thời
Nhà nhà lạc nghiệp, nơi nơi thái hòa.
HAI là nguyện đức THÍCH-CA O
Trở đời ly loạn hóa ra thái bình
Mở mang vận thái văn minh
Vật, người thơ thới, dân tình trung lương.
BA là nguyện CHUẨN ĐỀ VƯƠNG O
Thần thông dẹp hết bốn phương chiến trường
Độ người ngộ nghịch bạo cường
Bỏ tà về chánh một đường thiện tâm.
BỐN là nguyện đức QUÁN ÂM O
Độ người oán trọng thù thâm thuận hòa
Độ người tai nạn xảy qua
Cùng người tật bệnh đều là an thuyền.
NĂM là nguyện đức PHỔ HIỀN O
Độ người chơn chánh giữ quyền an dân
Bốn phương tương ái tương thân
Đồng tuân phép nước thảo thân kính nhường.
SÁU là nguyện ĐỊA TẠNG VƯƠNG O
Độ người xiêu lạc bốn phương dặng về
Cùng là người thác tự bề
Hồn linh độ hết đồng về Tây phương.
BẢY là nguyện TỨ THIÊN VƯƠNG O
Thái bình đem lại như Đường, Nghiêu xưa
Bốn mùa thuận tiết gió mưa
Nhơn phong vật thụ, trẻ già hân hoan.

TÁM là nguyện với TAM QUAN O
Khiến người đạo tặc hung hoang về lành
Bốn phương hải yến, hà thanh
Nhà sanh con thảo, nước sanh tôi hiền.
CHÍN là nguyện đức HOÀNG THIÊN O
Hộ cho thế giới dứt liền đao binh
Á, Âu như đệ như huynh
Tương thân tương ái, hòa bình giao liên.
MƯỜI là nguyện các THÁNH HIỀN O
Cầm cân tội phước phân minh chỉ đàng
Tiêu trừ tất cả tai nàn
Dứt cơn khói lửa, hộ an dân lành.
Mười điều phát nguyện viên thành
Cầu cho bá tánh tu hành thiện duyên,
Tâm thành đảo cáo chư Thiên
Cầu xin giáng phước xuống miền Việt Nam
Tiêu trừ tất cả tánh phàm
Quan dân mau bỏ xan tham, cải tà
Bốn mùa mưa thuận gió hòa
Dân an quốc thái, trẻ già khương ninh. O

13. DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH – PHẨM PHỔ MÔN (DIỄN KỆ)

Có Bồ-tát là Vô Tận Ý
Từ chỗ ngồi đứng dậy khoan thai
Kính thành trích áo bày vai
Hướng về đức Phật chấp tay bạch rằng:
“ Bạch đức Phật! Quán Âm Bồ-tát
Nhơn duyên gì tên đặt Quán Âm?”
Phật rằng: “Này gã thiện nam
Nếu như muôn ức, trăm ngàn chúng sanh
Bị khổ não điều linh tai ách
Nghe Quán Âm Bồ-tát oai linh
Một lòng khẩn thiết xưng danh

Thời Bồ-tát quán âm thanh cứu nạn.
Hoặc có kẻ thân lâm hỏa nạn
Niệm Quán Âm lửa chẳng đốt thiêu,
Oai thần Bồ-tát cao siêu
Chúng sanh xưng niệm thoát điều nguy nan.
Hoặc có kẻ thân lâm thủy nạn
Niệm Quán Âm chỗ cạn gặp liền,
Oai thần Bồ-tát diệu huyền
Chúng sanh xưng niệm thoát miền nguy nan.
Hoặc sanh chúng trăm ngàn muôn ức
Cầu bạc, vàng, bảo vật, trân châu
Xa cừ, mã não, san hô
Lưu ly, hổ phách, lộ đồ gian nguy
Vào biển cả gặp khi gió bạt
Thuyền tấp bờ La-sát nguy nan
Một người xưng niệm Quán Âm
Mọi người nương cậy oai thần cứu an.
Hoặc có kẻ thân tâm đao nạn
Niệm Quán Âm gãy đoạn gươm đao,
Oai thần Bồ-tát nhiệm màu
Chúng sanh xưng niệm nạn nào cũng qua.
Hoặc có quỷ Dạ-xoa, La-sát
Khấp tam thiên toan bắt chúng nhân,
Nghe xưng danh hiệu Quán Thế Âm
Mắt không dám ngó, hưởng tầm hại ai.
Hoặc kẻ tội, hoặc người vô tội
Bị gông cùm ràng trói tẩm thân
Xưng danh Bồ-tát Quán Âm
Gông cùm rời rã, tẩm thân nhẹ nhàng.
Hoặc thương khách trên đường hiểm trở
Dắt gia nhân chuyên chở báu trân
Đầy đàng oán tặc, ác nhân
Một người trong bọn bình tâm xưng rằng:
“Các nam tử xin đừng hốt hoảng

Phải một lòng niệm tưởng Quán Âm
Ngài ban vô úy diệu thâm
Chúng ta xưng niệm nhất tâm thoát nạn.”
“Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát!” O
Các thương nhân được đồng phát tiếng xưng
Nhờ xưng danh hiệu ân cần
Đoàn thương nhân được thoát phần nguy nan.
Vô Tận Ý! Quán Âm Bồ-tát O
Sức oai thành to tát dường kia,
Nếu người dâm dục nhiều bề
Niệm danh Bồ-tát dứt lìa dâm tâm.
Nếu có kẻ nhiều sân, lấm hận
Niệm Quán Âm hận tận, sân lìa.
Nếu người si chướng nhiều bề
Niệm danh Bồ-tát dứt lìa si tâm.
Vô Tận Ý! Quán Âm Bồ-tát O
Sức oai thành to tát dường kia,
Năng làm lợi ích nhiều bề
Chúng sanh tâm niệm chớ hề lãng xao.
Nếu phụ nữ muốn cầu con cái
Năng cúng dường lễ bái Quán Âm
Cầu nam thì đặng sanh nam
Cầu nữ sanh nữ chí tâm đắc thành,
Cầu nam được trai lành đức trí
Cầu nữ sanh gái quý đẹp xinh
Trước trông cội đức nhưn lành
Ai ai nhìn thấy kính thành ái thâm.
Vô Tận Ý! Quán Âm Bồ-tát O
Sức oai thần to tát dường kia,
Cúng dường lễ bái chi chi
Chẳng bao mấy phước, nên trì niệm danh.
Ví ai tưởng muôn nghìn Bồ-tát
Niệm nhiều tên như cát sông Hằng
Sáu mươi hai ức gia tăng

Sấm sanh tứ sự cúng dâng trọn đời,
Vô Tận Ý, vậy người suy nghĩ
Công đức người dường ấy nhiều chăng?
Ngài Vô Tận Ý thưa rằng:

“Thế Tôn! Phước ấy vô ngàn xiết chi.”

Phật lại nói: “Bằng khi có kẻ
Niệm Quán Âm cho chí một thời,
Cúng dường lễ bái đức Ngài
Phước so người ấy kẻ này như nhau.
Ngàn muôn ức kiếp sau chẳng dứt
Niệm Quán Âm phước đức vô ngàn...”

Ngài Vô Tận Ý bạch rằng:

“Thế Tôn! Bồ-tát Quán Âm sao là
Dạo khắp cõi Ta-bà thế giới

Vì chúng sanh giảng nói pháp lành
Sức màu phương tiện độ sanh
Đâu là duyên có, cúi xin giải bày?”

Phật mới bảo: “Hỡi này nam tử,
Có chúng sanh quốc độ xa gần
Muốn cầu thân Phật độ dân

Quán Âm liền hiện Phật thân hộ trì,
Cõi muốn được Bích-chi hóa độ

Hiện Bích-chi vì đó giảng kinh,

Muốn Thịnh văn đến độ sanh

Hiện Thịnh văn đến pháp lành tuyên dương,

Cõi muốn được Phạm vương hóa độ

Hiện Phạm vương vì đó giảng kinh,

Muốn cầu Đế Thích độ sanh

Hiện thân Đế Thích pháp lành giảng phân,

Muốn Tự Tại Thiên thân hóa độ

Hiện thân này vì đó giảng kinh,

Muốn Đại Tự Tại thân hình

Hiện Đại Tự Tại thuyết minh độ trần,

Muốn Thiên Đại tướng Quân hóa độ

Hiện Tướng Quân vì đó giảng kinh,
Muốn Tỳ-Sa đến độ sanh
Hiện Tỳ-Sa đến pháp lành giảng phân,
Muốn Tiểu Vương dùng thân hóa độ
Hiện thân này vì đó giảng kinh,
Muốn cầu Trưởng giả độ sanh
Hiện thân Trưởng giả thuyết trình lý chân,
Muốn Cư sĩ dùng thân hóa độ
Hiện thân này vì đó giảng phân,
Cõi nào muốn bậc Tể quan
Hiện Tể quan đến luận bàn cao xa,
Cõi muốn được Bà-la-môn độ
Hiện thân này vì đó giảng kinh,
Muốn cầu Tứ chúng độ sanh
Hiện thân Tứ chúng thuyết minh luận bàn,
Muốn Phụ nữ của hàng Trưởng giả
Bà-la-môn, Cư sĩ, Tể quan
Tức thì hiện Phụ nữ thân
Tùy cơ nói pháp độ dân muôn ngàn,
Cõi muốn được Đồng nam hóa độ
Hiện Đồng nam vì đó giảng kinh,
Muốn cầu Đồng nữ độ sanh
Hiện thân Đồng nữ pháp lành giảng ra,
Muốn Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát
Ca-lâu-la cùng các Tu-la
Khẩn-na-la, Ma-hầu-la
Muốn cầu tất cả Nhân và Phi nhân
Hiện thân đó ân cần nói pháp
Phương tiện này độ khắp thế gian,
Muốn cầu thần Cháp Kim Cang
Hiện thân thần Cháp Kim Cang độ trần.
Vô Tận Ý! Quán Âm Bồ-tát O
Thành tựu phần công đức oai linh
Thần thông hiện các thân hình

Đạo cùng khắp cõi độ sanh thoát nần.
Các người phải cúng dường chăm chỉ
Chỗ nguy nan vô úy ban ra
Cho nên trong cõi Ta-bà
Gọi vô úy thí đó là Quán Âm.”
Vô Tận Ý thưa rằng: “Bạch Phật
Con cúng dường Bồ-tát Quán Âm”
Cối xâu anh lạc bảo trân
Báu mầu đáng giá nghìn, trăm lượng vàng
Dâng Bồ-tát thưa rằng: “Nhơn giả
Nhận của này pháp thí bảo trân.”
Bấy giờ Bồ-tát Quán Âm
Không ượng thọ lãnh bảo trân cúng dường.
Vô Tận Ý thưa cùng Bồ-tát:
“Xin từ bi thọ nạp bảo trân”
Bấy giờ Phật bảo Quán Âm:
“Phải thương tứ chúng cùng hàng Thiên, Long
Vô Tận Ý trong vòng Bồ-tát
A-tu-la, Càn-thát, Dạ-xoa
Ca-lâu-la, Khẩn-na-la
Ma-hầu-la với Nhân và Phi nhân
Mà thọ lãnh bảo trân anh lạc.”
Tức thời ngài Bồ-tát Quán Âm
Thương trong tứ chúng các hàng
Thiên, Long, Nhân với các đoàn Phi nhân
Nhận anh lạc hai phần phân tách
Kính dâng lên hai đức Phật Đà
Một phần dâng Phật Thích-ca O
Một phần phụng tháp Phật Đa Bảo gần.
“Vô Tận Ý! Quán Âm Bồ-tát
Có sức thần to tát thế kia
Ta-bà tự tại đi về...”
Ngài Vô Tận Ý kệ thi hỏi rằng:
“Đức Thế Tôn tường tốt

Con xin hỏi lại rằng:
Nhơn duyên gì Bồ-tát
Tên gọi Quán Thế Âm?”

Phật hoàn toàn tướng quý
Kệ đáp Vô Tận Ý:
“Người nghe lược quán âm
Khấp nơi nơi hiện thị.

Hầu nhiều ngàn ức Phật
Nhiều kiếp khó lường biên
Quán Thế Âm Bồ-tát O
Phát rộng thanh tịnh nguyện.

Ta vì người lược thuyết
Nghe thấy niệm Quán Âm
Các khổ não tiêu diệt
Nếu một niệm thành tâm.

Dầu ai có ác tâm
Xô té hầm lửa độc
Nhờ lược niệm Quán Âm
Hầm lửa thành ao nước.

Hoặc ai chìm biển cả
Mắc nạn quỷ, rồng, cá
Nhờ lược niệm Quán Âm
Sóng gió không gây họa.

Hoặc có kẻ ác tâm
Từ Tu-di xô ngã
Nhờ lược niệm Quán Âm
Như mặt trời không hạ.

Hoặc có kẻ đuổi phăng
Từ Kim Cang té xuống
Nhờ lược niệm Quán Âm

Một mảy lông chẳng tổn.

Hoặc giặc oán vây gần
Đều cầm gươm muốn hại
Nhờ lực niệm Quán Âm
Lòng lành kia bỗng khởi.

Hoặc tội vua phạm nhằm
Sáp thọt hình tuyệt mạng
Nhờ lực niệm Quán Âm
Đao liền gãy từng đoạn.

Hoặc mắc cảnh giam cầm
Tay chân bị còng trói
Nhờ lực niệm Quán Âm
Tự nhiên đặng thoát khỏi.

Hoặc bị đầu độc ngầm
Ai mưu hại mình khổ
Nhờ lực niệm Quán Âm
Mưu hại hoàn về đó.

Hoặc gặp La sát gần
Rồng độc cùng quỷ quái
Nhờ lực niệm Quán Âm
Thấy đều không dám hại.

Bị thú dữ vây quanh
Nhấn nanh xòe vuốt đón
Nhờ lực niệm Quán Âm
Vội tìm đường chạy trốn.

Rắn độc và bò cạp
Hà hơi độc đốt khắp
Nhờ lực niệm Quán Âm
Nghe tiếng liền ẩn nấp.

Mây giăng sấm sét nháng
Mưa đá tuôn hỗn loạn
Nhờ lực niệm Quán Âm
Tức thời đều tiêu tán.

Chúng sanh vướng tai nạn
Thân khổ bức gian nan
Quán Âm sức trí diệu
Năng cứu khổ thế gian.

Thần thông lực phi thường
Quán Âm nhiều phương tiện
Các quốc độ mười phương
Không cõi nào chẳng hiện.

Các loài trong đường dữ
Nhờ diệu lực Quán Âm
Tam đồ cùng tứ khổ
Khiến thoát khỏi lần lần.

Chơn quán, thanh tịnh quán
Trí huệ quán rộng lớn
Bi quán, Từ quán chung
Thường nguyện, thường chiêm ngưỡng.

Thể sáng suốt không dơ
Mặt trời tuệ phá mờ
Năng trừ tai gió, lửa
Soi sáng khắp trần nhơ.

Thể Bi như sấm nổ
Lòng Từ tợ mây giăng
Rưới mưa pháp cam lộ
Diệt lửa phiền lao trần.

Kiện thừa đến cửa quan,
Trong trận quân kinh hoảng

Nhờ lực niệm Quán Âm
Kẻ oán đều lui tán.

Tiếng diệu, tiếng quán thể
Tiếng phạm, tiếng hải triều
Tiếng thế gian khó tỷ
Nên phải niệm thường nhiều.

Niệm niệm chớ nghi nan
Quán Âm là tịnh Thánh
Hay làm chỗ dựa nương
Cho kẻ trong khổ cảnh.

Đủ tất cả công đức
Mắt lành trong chúng sanh
Rộng không lường biển phước
Nên kính lễ chí thành”. O

Có Bồ-tát hiệu danh Trì Địa
Từ chỗ ngồi đứng dậy bạch rằng:
“Chúng sanh nghe lực Quán Âm
Thần thông thị hiện phước tăng, nghiệp mòn.”
Khi Phật nói Phổ Môn diệu phẩm
Chúng hội đông tám vạn bốn ngàn
Nghe rồi đều thấy phát tâm
Bồ-đề Vô thượng thậm thâm diệu huyền. O

14. PHỔ MÔN TÁN

Phổ môn thị hiện
Cứu khổ tầm tinh
Từ bi thuyết pháp
Độ khắp mê tình
Theo lời khẩn nguyện
Cảm ứng tùy hình
Tám nạn tiêu diệt
Bốn biển an bình. O

15. THẬP NHỊ NGUYỆN

1. Nam-mô hiệu Viên Thông, danh Tự Tại, Quán Âm Như Lai quảng phát hoàng thệ nguyện. O
2. Nam-mô nhất niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện. O
3. Nam-mô trụ Ta-bà, U minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thính cứu khổ nguyện. O
4. Nam-mô hàng tà ma, trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai năng trừ nguy hiểm nguyện. O
5. Nam-mô thanh tịnh bình, thùi dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lồ sái tâm nguyện. O
6. Nam-mô đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai thường hành bình đẳng nguyện. O
7. Nam-mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ nguyện. O
8. Nam-mô vọng nam nham, cầu lễ bái, Quán Âm Như Lai già tởa giải thoát nguyện. O
9. Nam-mô tạo pháp thuyền, du khổ hải, Quán âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện. O
10. Nam-mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây phương nguyện. O
11. Nam-mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây phương nguyện. O
12. Nam-mô đoan nghiêm thân, vô tử toại, Quán Âm Như Lai quả tu thập nhị nguyện. O

16. QUÁN ÂM TÁN

Viên Thông hiệu quý
Đại sĩ Quán Âm
Mười hai nguyện lớn
Quảng đại cao thâm
Vào nơi khổ hải
Độ khỏi mê tân
Tầm thính cứu khổ

Chỗn chỗn hiện thân. O
Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát. O (3 lần)

17. BÁT-NHÃ TÂM KINH

Khi hành Bát-nhã Ba-la
Ngài Quán Tự Tại soi ra tột cùng
Thấy ra năm uẩn đều không
Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua.
Này Xá-Lợi Tử xét ra
Không là sắc đó, sắc là không đây
Sắc cùng không chẳng khác sai
Không cùng sắc cũng sánh tày như nhau
Thọ, tưởng, hành, thức uẩn nào
Cũng như sắc uẩn một màu không không.
Này Xá-Lợi Tử ghi lòng
Không không tướng ấy đều không tướng hình
Không tăng giảm, không trược thanh
Cũng không diệt, cũng không sanh: pháp đồng
Vây nên trong cái chơn không
Vốn không năm uẩn, cũng không sáu trần
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân
Vị, hương, xúc, pháp, cùng phần sắc, thính
Từ không giới hạn mắt nhìn
Đến không ý thức, vô minh cũng đồng
Hết vô minh cũng vẫn không
Hết già, hết chết, giả không có gì
Không khổ, tập, diệt, đạo kia
Trí huệ chứng đắc cũng là không không
Sở thành sở đắc bởi không
Các vị Bồ-tát nương tòng tuệ năng
Tâm không còn chút ngại ngẫn
Nên không còn chút băn khoăn sợ gì
Đảo điên mộng tưởng xa lìa
Niết-bàn mới đến bên kia bến bờ
Ba đời chư Phật sau xưa

Đắc thành Chánh giác đã nhờ huệ năng.
Trí huệ năng lực vô ngần
Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu
Trí huệ năng lực có nhiều
Thật là thần chú trừ tiêu não phiền
Trí huệ năng lực vô biên
Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn.
Liên theo lời chú thuyết rằng:
Độ tha, giác ngộ khắp trần chúng sanh. O

18. THẬP NGUYỆN

MỘT nguyên lễ kính Như Lai
HAI nguyên xưng tán công dày Thế Tôn
BA nguyên tu phước cúng dường
BỐN nguyên sám hối nghiệp vương tội trần
NĂM nguyên tùy hỷ công huân
SÁU nguyên thỉnh chuyển pháp luân độ người
BẢY nguyên thỉnh Phật ở đời
TÁM nguyên học Phật tùy thời phát minh
CHÍN nguyên hằng thuận chúng sanh
MƯỜI nguyên hồi hướng phước lành khắp nơi. O

19. PHÚNG KINH

Tụng kinh công đức tuyệt vời
Xin đem hồi hướng khắp người gần xa
Chúng sanh pháp giới Ta-bà
Mau về cõi Phật Di-Đà Tây thiên. O

20. NGUYỆN TIÊU

Nguyện tiêu tam chướng não phiền
Nguyện thành trí huệ vô biên tuyệt vời
Nguyện bao nghiệp tội xa rời
Nguyện hành Bồ-tát đời đời độ tha. O

21. NGUYỆN SANH

Nguyện về Tịnh độ nước nhà

Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình
Hoa khai ngộ pháp vô sanh
Bất thối Bồ-tát bạn lành dựa nương. O

22. HỒI HƯƠNG

Nguyện đem công đức lành
Hồi hướng cho tất cả
Chúng con với chúng sanh
Đều chứng thành Phật quả. O

23. TAM TỰ QUY Y

Tự quy y Phật
Cầu cho chúng sanh
Hiểu rõ đạo lành
Phát lòng vô thượng. O

Tự quy y Pháp
Cầu cho chúng sanh
Kinh luật hiểu rành
Trí huệ như biển. O

Tự quy y Tăng
Cầu cho chúng sanh
Hiệp chúng đồng tình
Chẳng hề trở ngại. O

24. LỜI KHUYÊN NHẮC

Mỗi khi có tai nạn, bệnh hoạn ốm đau, là do tai ách quả nghiệp dồn dập nặng nề... Muốn tháo cởi oan gia nghiệp báo ấy, thì nên in kinh pháp ấn tống, xin hồi hướng ấy cho tiêu tai dứt nghiệp...

Hoặc gia đình Phật tử có cha mẹ, ông bà gì lâm chung, muốn cho các hương linh được nhẹ nhàng siêu độ, thì nên phát tâm ấn tống kinh, nhờ mỗi người được xem kinh thành tâm cầu nguyện, thì công đức phước báu ấy thật là vô lượng vô biên, hương linh chắc chắn được nhẹ nhàng siêu

thoát. Chớ nên đốt lều kho, quần áo, giấy tiền vàng bạc...
đừng xài phung phí tốn kém vô ích lại còn mang tiếng mê
tín dị đoan để cho tà sư ngoại giáo khinh chê Phật pháp, thì
kẻ ấy lại càng đắc tội.

VI. NGHI THỨC CẦU SIÊU (TẠI TỈNH XÁ HOẶC TẠI TƯ GIA)

1. DÂNG HƯƠNG

Giới hương, Định hương, dũ Huệ hương
Giải thoát, Giải thoát tri kiến hương
Quang minh vân đài biến pháp giới
Cúng dường Tam Bảo khắp mười phương. O

2. LỄ PHẬT

Kính lạy Phật từ bi cứu thế
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh
Trần gian biết nẻo tu hành
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường. O

3. LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp là phương giải thoát
Gốc chơn truyền Y Bát từ xưa
Pháp tu chứng đắc kịp giờ
Độ người qua đến bến bờ bên kia. O

4. LỄ TĂNG

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật
Hạnh Tăng vô nhất vật thanh bần
Tự mình giác ngộ lý chân
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu. O

5. KÍNH NGUYỆN

Nam-mô Bồ Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O
Bạch Đức Thế Tôn!

Các con xin trì tụng phẩm kinh này,
Để cầu siêu cho... (Ông, bà... họ...tên... pháp danh...
hưởng thọ... tuổi. Lâm chung ngày... tháng... năm...), cùng
tất cả hương linh trong mười phương sớm được vãng sanh
về Tây phương Tịnh độ, xin ơn trên chư Phật chứng
minh. O (3 lần)

6. KHAI KINH KỆ

Vòi vọi không trên pháp phẩm sâu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe đặng chuyên trì niệm
Nguyện giải Như Lai nghĩa nhiệm màu. O

7. KINH CẦU SIÊU

Nam-mô Phật Tổ THÍCH-CA
Tây phương Giáo chủ DI-ĐÀ chứng minh
QUAN ÂM, THẾ CHÍ oai linh
PHỔ HIỀN, ĐỊA TẠNG tận tình chứng tri
Nhờ ân Phật lực từ bi
Chứng lòng đệ tử đồng thì nguyện ra
Cầu cho kẻ thác siêu qua
Sanh về Phật quốc ngự tòa bảo châu
Ngưỡng mong Phật pháp cao sâu
Độ người thoát khỏi khổ sầu nghiệp vương
Sanh qua cảnh Phật miên trường
Chẳng còn đau khổ sáu đường thế gian
Dứt lìa mối nợ trái oan
Hưởng thụ thanh nhàn cõi thọ vĩnh miên,
Lòng thành nguyện đến Phật Tiên
Độ rồi CỬU HUYỀN THẤT TỔ siêu thăng
Lục thân quyến thuộc đồng bằng
Vãng sanh Tịnh độ siêu thăng Liên đài
Vào trong cửa phẩm cao ngai

Hưởng phần khoái lạc, đêm ngày thành thói.
Các con cung kính đồng thời
Cầu xin Tam Bảo chứng nơi lòng thành,
Nguyện cho tất cả chúng sanh
Âm siêu, dương thối, cõi thanh dựa kê
Người người đắc giác lìa mê
Sớm gieo hạt giống Bồ-đề vào tâm. O
Nam-mô Cầu Siêu Lạc Độ Bồ-tát. O (3 lần)

8. GIÁC LINH TỔNG TÁNG (ĐỂ TỤNG KHI CÓ TANG LỄ)

Đời người như một giấc mơ
Trăm năm nào khác cuộc cờ đổi thay
Tuần hoàn máy tạo chuyển xoay
Chết đi, sống ở xưa nay lẽ thường.
Hương, đăng, hoa, quả cúng dường
Nguyện cầu Tam Bảo mười phương chứng lòng. O
Hôm nay ta hãy đồng thời
Đưa người nhẹ bước về nơi Phật đường,
Cũng vì bác ái lòng thương
Cầu cho người được về nương Bồ-đề
Xa lìa biển khổ tối mê
Tam đồ, lục đạo, mà về Tây phương
Dứt lìa sanh tử vấn vương
Ở nơi Phật quốc an khương đời đời.
Vậy nên đây có đôi lời
Nhắc người bóng cũ nay thời biệt ly:
Cảnh đời lắm nỗi sầu bi
Tình ân phụ mẫu nay thì cách xa,
Cảnh đời như bóng phù hoa
Tình thâm huynh đệ phải xa hội này,
Cảnh đời nào khác chòm mây
Tình chồng nghĩa vợ hôm nay xa lìa,
Cảnh đời như bọt nước kia

Tình thương cho mấy cũng lia với nhau,
Cảnh đời như gió thổi mau
Tình thương con cháu thế sao cũng lia,
Cảnh đời như bể dâu kia
Tình bằng cố hữu cũng chia đôi đường,
Cảnh đời như thể sa sương
Tình thâm quyến thuộc cũng thường cách nhau,
Cảnh đời như đá mài dao
Cả hai mòn hết có nào bền lâu,
Cảnh đời như lửa đốt dầu
Cháy mau thì hết có đâu còn hoài,
Cảnh đời nghĩ luống bi ai
Khác nào hoa nở rồi mai hoa tàn,
Cảnh đời khó nổi thở than
Khác nào một đám rừng hoang mịt mù,
Cảnh đời vì bởi chẳng tu
Nên đường sanh tử lu bu không lia,
Cảnh đời vì bởi trau tria
Đeo theo vật khó lia lợi danh,
Cảnh đời như biển nước xanh
Gió cuồn, sóng cuộn mé gành lao xao,
Cảnh đời như giặc chiêm bao
Như lằn điện chớp, khác nào tiếng vang,
Cảnh đời như đống tro tàn
Giống như dã tràng xe cát biển Đông,
Cảnh đời như thể mật ong
Thoa vào lưới kiếm gạt lòng trẻ em,
Cảnh đời nhìn kỹ mà xem
Khi về âm cảnh nào đem món gì,
Cảnh đời là khối hiệp ly
Nay dời, mai đổi theo thì thời gian!... O
Hồi nào ở chốn đèn vàng
Bây giờ gởi xác đồng hoang một mình,
Hồi nào mắt đẹp, mày xinh

Bây giờ một đồng thịt sinh mà thôi,
Hồi nào đứng đứng, ngồi ngồi
Bây giờ yên lặng như chồi cây khô,
Hồi nào trang điểm khô ngô
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài,
Hồi nào tình bạn bắt tay
Bây giờ cắt đứt làm hai con đường,
Hồi nào mềm, nệm, gối, giường
Bây giờ đứt bỏ thảm thương vô cùng,
Hồi nào xưng bá, xưng hùng
Bây giờ nhắm mắt mà chun xuống mồ,
Hồi nào lên, xuống, ra, vô
Bây giờ yên lặng như đồ bất tri,
Hồi nào ứng cử khoa thi
Bây giờ sao đứt mà đi cho đành,
Hồi nào tham lợi, tham danh
Bây giờ một đám cỏ xanh nắm mồ,
Hồi nào du lịch giang hồ
Bây giờ ở chốn đồng khô băng ngàn,
Hồi nào trau ngọc chuốt vàng
Bây giờ một đồng xương tàn rũ da,
Hồi nào múa, hát, đờn, ca
Bây giờ lia bỏ tách ra xóm làng,
Hồi nào kiêu phụng, lầu vàng
Bây giờ mặt biển sóng tràn nhấp nhô,
Hồi nào anh, chị, chú, cô
Bây giờ chẳng thấy ra vô bóng hình,
Hồi nào con, vợ của mình
Bây giờ hai ngã thành linh cách xa,
Hồi nào mẹ mẹ, cha cha
Bây giờ bóng đã khuất qua xế rồi,
Hồi nào tứ, chủ, quân, tôi
Bây giờ như bọt nước trôi giữa dòng,
Hồi nào bác, thím, em, chồng

Bây giờ cách biệt hết mong được gần,
Hồi nào yểm cựa, nghinh tân
Bây giờ chỉ thấy mộ phần thiết tha!...
Cảnh đời bách chiết, thiên ma
Huỳnh tuyền choán lộ phải qua một lần!
Ở trong cảnh thế dương trần
Dầu cho vua, chúa, quan, dân, sang, hèn
Hạng nào cũng thể bóng đèn
Hết tim thì tắt một phen mịt mù,
Dầu cho kẻ trí, người ngu
Kẻ khôn, người đại hình thù nhỏ to
Rốt rồi cũng táng một gò
Của trần để lại chẳng cho đem về,
Có gì trứu mến, tham mê
Đeo theo vật chất nghiệp nghề làm chi
Thế rồi cũng bỏ mà đi
Nghĩ ra lắm nỗi sầu bi dập dồn
Tiếng kêu ơi hỡi linh hồn!
Cảnh đời nay biển, mai còn tỉnh chưa?
Tỉnh rồi dứt mối say sưa
Thì là có Phật rước đưa qua liền,
Do hồi đời sống sanh tiền
Gieo nhiều miếng ruộng phước điền khắp nơi
Bây giờ an hưởng vui chơi
Cũng như trong lúc đương đời có tu
Cho nên mới được mới vững dù
Không xòn trần trối ngục tù trần lao
Dứt lìa sanh tử đón đau
Ở nơi Phật quốc ra vào thảnh thơi
Chẳng còn nghĩ đến việc đời
Cõi trần giả tạm vốn thời đổi thay.
Nếu như muốn vậy, hôm nay
Phải lo tu trước ngày mai mà nhờ,
Biết rằng phải ngộ thiên cơ

Mau mau nhẹ gót qua bờ sông mê
Khi nào bỏ thế về quê
Thì là có Phật dựa kê một bên
Rước đem về đến cõi trên
Hưởng điều khoái lạc vững bền dài lâu
Đôi lời kính chúc mong cầu
Nhờ ơn chơn Phật rước thâu hồn về
Khỏi vòng biển khổ, sông mê
Tam đồ, lục đạo; dựa kê hoa sen
Nhìn xem thấy rõ bóng đèn
Quang minh rạng chói một phen sáng lò
Nguyện cầu với Đức Di-Đà O
Từ bi tế độ những là chúng sanh
Dầu loài vô giác, hữu tình
Thảy đều được phước về sanh nước Ngài
THÍCH-CA PHẬT TỔ NHƯ LAI O
QUAN ÂM, THẾ CHÍ cùng ngài TẠNG VƯƠNG O
Từ bi mở tấm lòng thương
Nước mưa cam lộ mười phương rưới vào
Chúng sanh tất cả trần lao
Nương theo quả giác về mau Niết-bàn. O
Nam-mô Cầu Siêu Lạc Độ Bồ-tát (3 lần)

9. SÁM PHÁT NGUYỆN

Một lòng mỗi một không nài
Cầu về Cực Lạc ngồi đài Liên hoa
Cha lành vốn thiệt Di-Đà
Soi hào quang tịnh chói lò thân con
Thấm sâu ơn Phật hằng còn
Con nay chánh niệm lòng son một bề
Nguyện làm nên đạo Bồ-đề
Chuyên lòng niệm Phật cầu về Tây phương,
Phật xưa lời thệ tổ tường
Bốn mươi tám nguyện dẫn đường chúng sanh
Thệ rằng ai phát lòng lành

Nước ta báu vật để dành các người
Thiện nam, tín nữ mỗi người
Chí thành tưởng Phật niệm mười tiếng ra
Ta không rước ở nước ta
Thệ không thành Phật chắc là không sai,
Bởi vì tin tưởng Như Lai
Có duyên tưởng Phật sống dai vô cùng
Lời thề biển rộng mênh mông
Nhờ nương đức Phật thoát vòng trần lao
Tội mòn như đá mài dao
Phước lành thêm lớn càng cao càng dày,
Cầu cho con thác biết ngày
Biết giờ, biết khắc, biết rày tánh linh,
Cầu con bệnh khổ khỏi mình
Lòng không trứu mến chuyện tình thế gian,
Cầu con thần thức nhẹ nhàng
In như thiên định họ Bàng thuở xưa...
Đài vàng tay Phật bưng chờ
Các ông Bồ-tát bây giờ đứng trông
Rước con thật đã nên đông
Nội trong giây phút thấy đồng về Tây,
Xem trong cõi Phật tốt thay
Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần,
Hội này thấy Phật chơn thân
Đặng nghe pháp nhiệm tâm thần sáng trưng,
Quyết tu độ chúng phàm dân
Đủ lời thệ nguyện Phật ân rộng dài
Phật thệ chắc thiệt không sai
Cầu về Tịnh độ ai ai tin lòng.
Nguyện về Tịnh độ một nhà
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình
Hoa nở rồi biết tánh linh
Các ông Bồ-tát bạn lành với ta. O

10. SÁM CẦU SIÊU

Trên bảo tọa khói hương nghi ngút
Tấm lòng thành nhiệt huyết từ đây
Mây lành năm sắc phủ vây
Chở che nhân loại lắm thay oan hồn.
Vẫn biết chữ: Tử quy sanh ký
Người trần ai, ai dễ sống lâu
Nhưng vì nghĩa nặng, ơn sâu
Thương tình đồng loại với nhau một lòng.
Bất cứ là người Âu, kẻ Á
Giống da nào cũng loại sanh linh
Đạn rơi, súng nổ thành linh
Nỡ đem toàn thể tan thành thịt xương,
Đệ tử con hết lòng cầu khẩn
Xin Phật từ cứu độ vong linh
Ngưỡng nhờ lượng Thánh cao minh
Xót thương đoái tưởng phù sinh khốn nạn.
Sanh bất hạnh nhằm đời mạt pháp
Chịu trăm bề khốn khổ xiết bao
Sống thời vất vả, gian lao
Thác không toàn thể, thân giao tử thần
Bom rơi xuống tan xương, nát thịt
Đạn bay ngang phách lạc, hồn kinh
Sấn lòng khẩn vái đĩnh ninh
Hồn nương mây bạc linh đĩnh cõi ngoài.
Xin kíp đến quy y Tam Bảo
Nước dương chi rửa sạch lòng trần
Gội nhuần đức Phật thâm ân
Bao nhiêu tội chướng cũng lần đặt tiêu.
Dạ tha thiết cúi đầu bệ ngọc
Chí ân cần siêu độ vong linh
Trời cao bể rộng minh minh
Bao la vạn tượng hồn linh an nhàn
Nay hết lúc làm than khổ sở
Kíp trở về Cực lạc Tây phang

Ta nay hưởng phước Lạc bang
Tiêu điều cực điểm, ngày ngày thanh thoi.
Xin nhắc nhở ai ôi nghe thấy
Ráng gìn lòng, giữ dạ đạo tâm
Đức nhuần màu nhiệm huyền thâm
Mặc dầu sanh tử thân tâm lẽ thường.
Kiếp nhơn sanh là đường sanh tử
Nẻo luân hồi khứ khứ, lai lai
Hữu hình, hữu hoại đổi thay
Sắc không, không sắc mới hay vô thường.
Dầu tài sắc trăm phương cũng thế
Kiếp phù sinh há dễ sống lâu
Vong hồn ơi hỡi nơi đâu
Ráng nghe kinh kệ ngõ hầu siêu thăng. O

11. KINH A-DI-ĐÀ

Như Lai trước ứng cơ thuyết pháp
Ta hằng nghe lời tạc như vậy:
Một khi Pháp hội đông đầy
Tại thành Xá-Vệ, cội cây Kỳ-Đà
Vườn trưởng giả hiệu là Cô Độc
Tạo giảng đường đủ các nghiêm trang
Tỳ-kheo Tăng số một ngàn
Hai trăm năm chục rờ ràng thiên na
Điều chứng quả đại A-la-hán
Pháp thần thông đạo ngạn cao siêu
Thống trị đại chúng quy điều
Những bậc Thượng tọa, ông Kiều-Phạm-Ba
Xá-Lợi-Phát, Nan-Đà, Ca-Diếp O
Mục-Kiền-Liên với Kiếp-Tân-Na
Câu-Hy-La, Ly-Bà-Đa
Ca-Chiên-Diên với A-Nan, La-Hầu
Bạc-Câu-Ra, Lâu-Đà, Châu-Lợi
Tân-Đầu-Lư lại với Đà-Di
Ấy đại đệ tử thường tùy

Với Bồ-tát lớn ứng kỳ rất đông
Pháp Vương Tử Văn-Thù-Sư-Lợi O
A-Dật-Đa lại với Càn-Đà
Ông Thường Tinh Tấn Ma-Ha
Với Trời Đế Thích cùng là chư Thiên
Chúng hữu duyên Kỳ-Viên tất tập
Đồng tán dương đức Phật vô biên
Khôn lường đại hội Nhơn Thiên
Tán hoa, lễ bái, pháp viên kiên thiên...
Như Lai ứng cơ duyên thuyết pháp
Muốn mở đường Cực Lạc độ sanh
Mới bảo Xá-Lợi lời rằng:
“Từ đây thẳng đến một đường Tây phương
Khỏi Phật quốc mười muôn ức cõi
Có bửu thành nước gọi Lạc bang
Di-Đà hiện tại phóng quang O
Nay đương nói pháp độ toàn chúng sanh.
Xá-Lợi-Phất! Sao rằng Cực Lạc?
Trong nước kia những các chúng sanh
An vui các vật hiện thành
Không điều khổ não nên rằng Lạc bang.
Này Xá-Lợi, bên đường Cực Lạc
Có câu lơ bẫy lớp trang nghiêm
Bẫy trùng la võng huy hoàng
Bẫy hàng bảo thọ như tràng hoa giảng
Cây vôi vọi tầng tầng chớ chớ
Đường giảng giảng sáng rõ báu châu
Giáp vòng trong nước đầu đầu
Đều là bốn báu sen màu mà nên.
Cảnh thế ấy an trên Cực Lạc
Xá-Lợi này, có các bảo trì
Đều là bảy báu tinh kỳ
Hiệp thành sáng rõ, dưới thì kim sa
Tám công đức nước ra đầy dẫy

Ao bửu trì trông thấy các vàng
Bốn bên giai cấp có đàng
Trên thì lâu các ngọn vàng nghiêm trang.
Sen đua nở trong ao rục rỡ
Hoa tinh thần lớn tợ xa luân
Bốn màu: xanh, đỏ, trắng, vàng
Màu nào sắc nấy phóng quang ánh trời
Cảnh trong sạch nơi nơi thơm ngát
Xá-Lợi, kia Cực Lạc rất xinh
Bao nhiêu công đức kinh dinh
Hiệp thành một cảnh quang minh khôn lường.”
Phật lại bảo tổ tường Xá Lợi:
“Nước Phật kia thường nổi nhạc trời
Vàng rờng là đất khắp nơi
Ngày đêm sáu khắc hoa trời rưới dăng
Chúng nước ấy thường chùng khi sáng
Y kích đem đặng Mạn-đà hoa
Trải qua phương khác Phật-đà
Mười muôn ức cõi tán hoa cúng dường
Trong giây khắc mười phương qua lại
Phép thần thông vô ngại mấy hồi
Như đây ăn bữa cơm rồi
Trải đi khắp đủ đã hồi bốn bang.
Xá-Lợi-Phát, muôn ngàn công đức O
Bên nước kia đúng bậc nghiêm trang!”
Lại rằng: “Xá-Lợi, Lạc bang
Có chim kỳ diệu trắng, vàng, đỏ, xanh
Chim Khổng tước, Ca-lăng, Bạch hạc
Anh võ cùng Cộng mạng, Tần-già
Ngày đêm sáu khắc xướng ca
Dịu dàng đủ tiếng, thuận hòa phát âm
Diễn những pháp Ngũ căn, Ngũ lực
Thất Bồ-đề, Bát chánh đạo phần
Diễn ca các pháp phân minh

Người nghe phơ phới thêm sanh căn lành
Đều niệm Phật, niệm Tăng, niệm Pháp. O
Xá-Lợi đừng gọi các chim kia
Thiệt là tội báo sanh về
Cớ sao nước ấy chẳng hề nghiệp chi?
Xá-Lợi-Phất, chẳng gì ác nghiệp
Huống chi là có thiệt hay sao?
Kìa như các thứ chim nào
Di-Đà biến hóa, tuyên rao pháp thiên
Xá-Lợi-Phất bên miền Cực Lạc. O
Có thường thường gió mát dịu dàng
Phất qua cây ngọc, lưới vàng
Tiếng khua vi diệu như ngàn nhạc âm
Nghe tiếng ấy thiện tâm phấn chấn
Đều một lòng niệm Phật, Pháp, Tăng. O
Xá-Lợi, Cực Lạc nghiêm trang
Do công đức ấy hoàn toàn mà nên.
Xá-Lợi-Phất, kìa tên Phật hiệu
Ý người sao có hiểu được không?
Xá-Lợi, Phật có hào quang
Chiếu thông thế giới mười phương khôn lường,
Nên chư Phật tán dương công đức
Hiệu Di-Đà vô cực quang minh. O
Xá-Lợi, bên cõi Lạc thành
Phật kia thọ mạng trường sanh khôn lường,
Người trong nước vô phương thọ khảo
Tính không cùng thọ báo Hằng hà
Nên xưng danh gọi Di-Đà O
Tán dương Đức Phật Hằng sa thọ trường.
Này Xá-Lợi, Pháp vương Cực Lạc
Thành Phật Đà mười kiếp nhãn nay...”
Lại bảo Xá-Lợi lời này:
“Phật kia đệ tử đông vầy Hằng sa
Bạc Thịnh văn cùng A-la-hán

Tính không cùng Bồ-tát Hằng hà.
Xá-Lợi, cõi Phật Di-Đà O
Nên xong công đức thật là nghiêm trang.
Này Xá-Lợi, Lạc bang quốc độ
Chúng sanh về đạo quả chẳng lui
Thuở trong các vị cao ngô
Nhất sanh bổ xứ số thôi quá nhiều
Dẫu tính toán bao nhiêu chẳng xiết
Nên số xưng chỉ thuyết vô biên.
Xá-Lợi, những chúng hữu duyên
Nghe đây phát nguyện về miền Lạc bang
Cớ sao đặng với trang Thượng thiện
Hiệp một phương đồng nguyện, đồng sanh?
Xá-Lợi, há chút căn lành
Nhơn duyên phước đức mà thành đạo sao.
Này Xá-Lợi, người nào nam nữ
Nghe đặng câu Lục tự Di-Đà O
Chấp trì danh hiệu niệm ra
Một ngày nhứt đến năm, ba, bảy ngày
Chăm một lòng chẳng lìa chánh niệm
Niệm Di-Đà danh hiệu tinh chuyên O
Niệm Phật diệt tội, tiêu khiên
Đặng nhiều phước đức nhân duyên căn lành
Khi lâm mạng an thần định tánh
A-Di-Đà, chúng Thánh hiện tiền O
Lòng không điên đảo chư duyên
Đặng phần chánh tín về miền Lạc bang.
Xá-Lợi-phát! Thấy đàng phước lợi O
Ta ngỏ lời nói với chúng sanh
Người nào nghe đặng Phật danh
Hiệp nên phát nguyện vãng sanh phước dày.
Xá-Lợi-phát, Ta nay xưng tán
Đức Di-Đà vô hạn lợi sanh O
Phương Đông cũng có Phật danh

A-Sơ-Bệ Phật tán thành Tây phương
Tu-Di Tướng Phật đương khen ngợi
Đại Tu-Di Phật lại phát minh
Tu-Di Quang Phật đồng thanh
Diệu Âm Phật cũng xưng danh Di-Đà. O
Dường ấy thấy Hằng sa chư Phật
Tướng lười ra bữa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O
Nên kinh này chư Phật tán dương.
Xá-Lợi! Thế giới Nam phương
Nhật Nguyệt Đấng Phật mở đường Lạc bang
Danh Văn Quang Phật đang khen ngợi
Đại Diệm-Kiên Phật lại phát minh
Tu-Di Quang Phật đồng thanh
Vô Lượng Tinh Tấn xưng danh Di-Đà. O
Dường ấy thấy Hằng sa chư Phật
Tướng lười ra bữa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O
Nên kinh này chư Phật tán dương.
Xá-Lợi! Thế giới Tây phương
Vô Lượng Thọ Phật mở đường Lạc bang
Vô Lượng Tướng Phật đang khen ngợi
Vô Lượng Tràng Phật lại đồng thanh
Đại Quang với Phật Đại Minh
Tinh Quang Hữu Tướng xưng danh Di-Đà. O
Dường ấy thấy Hằng sa chư Phật
Tướng lười ra bữa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O

Nên kinh này chư Phật tán dương.
Xá-Lợi! Thế giới Bắc phương
Có Diệm-Kiên Phật mở đường Lạc bang
Tối Thắng Âm Phật đang khen ngợi
Nan-Thơ Phật hòa lại phát minh
Nhật Sanh Phật cũng đồng thanh
Dũng Minh Phật cũng xưng danh Di-Đà. O
Dường ấy thầy Hằng sa chư Phật
Tướng lữ ra bữa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O
Nên kinh này chư Phật tán dương.

Xá-Lợi! Thế giới Hạ phương
Có Sư Tử Phật mở đường Lạc bang
Danh Văn Phật nay đang khen ngợi
Danh Quang Phật hòa lại phát minh
Đạt-Ma, Phật Pháp (*Tràng*) đồng thanh
Trì Pháp Phật cũng xưng danh Di-Đà. O
Dường ấy thầy Hằng sa chư Phật
Tướng lữ ra bữa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O
Nên kinh này chư Phật tán dương.

Xá-Lợi! Thế giới thượng phương
Có Phạm Âm Phật mở đường Lạc bang
Tức Vương Phật, Hương Quang, Hương Thượng
Đại Diệm-Kiên đồng xưng Di-Đà, O
Có Phật Tạng Sắc Bửu Hoa
Ta-La Thọ Phật cũng là xưng dương
Bửu Hoa Đức Phật đang khen ngợi
Nhất Thiết Nghĩa Phật lại phát minh
Tu-Di Sơn Phật đồng thanh

Mở lời dạy bảo niệm danh Di-Đà. O
Dường ấy thấy Hằng sa chư Phật
Tướng lười ra bủa khắp tam thiên
Nói lời chắc thiết bảo khuyên
Chúng sanh người phải tín thành phát tâm
A-Di-Đà thậm thâm công đức O
Nên kinh này chư Phật hộ trì.
Xá-Lợi, người ý xét suy
Chư Phật hộ niệm kinh này có sao?
Này Xá-Lợi, người nào nam nữ
Nghe kinh này tín sự phụng hành
Vớ nghe chư Phật kim danh
Đặng phần hộ niệm đạo thành chẳng lui.
Nên Xá-Lợi, các người tín thọ
Lời ta nay nói đó phụng hành
Vớ lời chư Phật tán thành
Phát lòng chánh tín nguyện sanh Lạc thành.
Xá-Lợi-Phát, căn lành do đó O
Hoặc những người đã có nguyện rồi
Người đã phát nguyện đương đời
Người mới tín thọ hội này nguyện ra
Muốn về nước Di-Đà Phật ấy
Các người đều đặng vậy chẳng lui
Nhất thừa thọ ký đặng rồi
Vô thượng Chánh giác ấy ngôi hầu gần.
Do phát nguyện tinh thần xu hướng
Nên nước kia người được về rồi
Hoặc người về đã tới nơi
Người mới dời bước đương thời ngày nay...
Này Xá-Lợi! Các người nam nữ
Như có ai tin thử lời ta
Tín thành nguyện nọ phát ra
Đặng về Cực Lạc nước A-Di-Đà. O
Xá-Lợi-phát! Như ta nay ấy

Khen ngợi công đức bầy Phật-đà
Chư Phật cũng lại khen ta
Lời xưng công đức Thích-Ca khôn lường O
Hay làm sự khó làm ít có
Cõi Ta-bà chẳng bỏ chúng sanh,
Năm trước đời dũ hoành hành
Kiếp đời quá trước, chúng sanh trước nhiều
Trước mắt thấy những điều trước ướ
Trong mạng người trước kể biết bao
Các trước phiền não xen vào
Ấy là năm trước trần lao Ta-bà,
Trong nước ấy tu đà thành Phật
Vì chúng sanh thuyết giáo mỗi nơi
Bủa lòng bác ái khắp trời
Nói ra những pháp trong đời khó tin! O
Xá-Lợi-Phất, người nay hiểu biết
Ta ở đời trước ác thế gian
Hay làm những việc khó làm
Đặng đạo Vô thượng mở đường độ sanh
Nói những pháp nan hành, nan tín
Dắt chúng sanh về cõi Niết-bàn
Ấy là việc khó làm nên
Viên dung một trí ở trên ba ngàn.”
Phật mới nói kinh hoàn pháp mẫn
Xá-Lợi cùng Bồ-tát, Phạm thiên
Tỳ-kheo, La-hán vô biên
Đại hội tam giới Nhơn, Thiên Hằng hà
Nghe Phật nói Di-Đà công đức
Lòng vui mừng khắp khởi phụng hành
Xưng dương lễ tạ kiên thiền
Các hoàn bốn độ hóa thành hội châu. O

12. DI-ĐÀ KINH TÁN

Nam-mô Giáo chủ Tây phương
Năng nhơn Tịnh độ Pháp vương Di-Đà

Bốn mươi tám nguyện rộng xa
Độ sanh tất cả về tòa kim liên. O

13. THÀNH TÂM KÍNH LỄ

1. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Vô Lượng Quang Như Lai. O
2. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Vô Biên Quang Như Lai. O
3. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Vô Ngại Quang Như Lai. O
4. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Vô Đối Quang Như Lai. O
5. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Diệm Vương Quang Như Lai. O
6. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Thanh Tịnh Quang Như Lai. O
7. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Hoan Hỷ Quang Như Lai. O
8. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Trí Huệ Quang Như Lai. O
9. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Nan Tư Quang Như Lai. O
10. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Bất Đoạn Quang Như Lai. O
11. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Vô Xưng Quang Như Lai. O
12. Nam-mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới, Di-Đà hải hội, Siêu Nhật Nguyệt Quang Như Lai. O

14. BÁT-NHÃ TÂM KINH

Khi hành Bát-nhã Ba-
la

Ngài Quán Tự Tại soi ra tột cùng
Thấy ra năm uẩn đều không
Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua.

Này Xá-Lợi Tử xét ra
Không là sắc đó, sắc là không đây
Sắc cùng không chẳng khác sai
Không cùng sắc vẫn sánh tày như nhau
Thọ, tưởng, hành, thức uẩn nào
Cũng như sắc uẩn một màu không không.
Này Xá-Lợi Tử ghi lòng
Không không tướng ấy đều không tướng hình
Không tăng giảm, không trước thanh
Cũng không diệt, cũng không sanh: pháp đồng
Vậy nên trong cái chơn không
Vốn không năm uẩn cũng không sáu trần
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân
Vị, hương, xúc, pháp cùng phần sắc, thính
Từ không giới hạn mắt nhìn
Đến không ý thức, vô minh cũng đồng
Hết vô minh cũng vẫn không
Hết già, hết chết, giả không có gì
Không khổ, tập, diệt, đạo kia
Trí huệ chứng đắc cũng là không không
Sở thành, sở đắc bởi không
Các vị Bồ-tát nương từng tuệ năng
Tâm không còn chút ngại ngãn
Nên không có chút băn khoăn sợ gì
Đảo điên mộng tưởng xa lìa
Niết-bàn mới đến bên kia bến bờ
Ba đời chơn Phật sau xưa
Đắc thành Chánh giác đã nhờ tuệ năng.
Trí huệ năng lực vô ngần
Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu
Trí huệ năng lực có nhiều
Thật là thần chú trừ tiêu não phiền
Trí huệ năng lực vô biên
Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn.

Liên theo lời chú thuyết rằng:
Độ tha, giác ngộ khắp trần chúng sanh. O

15. NGUYỆN VÃNG SANH

Muôn pháp không thường còn
Người sanh ắt có diệt
Sanh tử như thủy triều
Diệt tận, chơn phúc hiện.
Thác bèn, sống không bèn
Người đời ai cũng chết
Chết mục tiêu cuộc đời
Đúng y lời Phật dạy!
Kiếp sống trong ngắn ngủi
Chết thật là chắc chắn
Sớm muộן xác thân này
Trả về cho tứ đại.
Nhìn xem thể phách hoại
Xác như gỗ mục hư
Tánh thanh tịnh chơn như
Niết-bàn vô sanh diệt. O (3 lần)

16. TÁN THÁN PHẬT

A-Di-Đà Phật thân vàng
Tướng xinh, sắc tốt, minh quang ai bì
Bạch hào như núi Tu-Di
Mắt trông bốn biển so bì vẫn hơn
Hào quang hóa Phật vô ngàn
Hóa Bồ-tát chúng vô cùng vô biên
Độ sanh bốn tám lời nguyện
Hàm linh chín phẩm đồng lên giác ngàn. O
Nam-mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi Tiếp
dẫn Đạo sư A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật (3 lần hoặc tùy ý) O
Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát (3 lần) O
Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát (3 lần) O

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát (3 lần) O

Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát (3 lần) O

17. SÁM THẬP PHƯƠNG

Mười phương ba đời Phật

Di-Đà đệ nhất danh

Độ sanh lên chín phẩm

Oai đức rộng tinh thinh.

Con nay quy y Phật

Diệt ba nghiệp mê tình,

Bao nhiêu phần phước đức

Hồi hướng khắp nhơn sanh,

Nguyện cùng người niệm Phật

Cảm ứng hiện điềm lành,

Lâm chung thấy Phật cảnh

Trước mắt hiện đàn rành,

Thấy nghe đều tinh tấn

Cực Lạc đặng vắng sanh,

Thấy Phật dứt sanh tử

Như Phật độ hàm linh

Trừ vô biên phiền não

Tu vô lượng pháp lành

Chúng sanh nguyên tế độ

Phật đạo thầy viên thành.

Hư không còn có hết

Bốn nguyện vốn không cùng

Hữu tình, vô tình khắp

Trí huệ chứng viên thông. O

18. THẬP NGUYỆN

MỘT nguyện lễ kính Như Lai

HAI nguyện xưng tán công dày Thế Tôn

BA nguyện tu phước cúng dường

BỐN nguyện sám hối nghiệp vương tội trần

NĂM nguyện tùy hỷ công huân

SÁU nguyên thỉnh chuyển pháp luân độ người
BẢY nguyên thỉnh Phật ở đời
TÁM nguyên học Phật tùy thời phát minh
CHÍN nguyên hằng thuận chúng sanh
MƯỜI nguyên hồi hướng phước lành khắp nơi.

19. PHÚNG KINH

Tụng kinh công đức tuyệt vời
Xin đem hồi hướng khắp người gần xa
Chúng sanh pháp giới Ta-bà
Mau về cõi Phật Di-Đà Tây thiên. O

20. NGUYỆN TIÊU

Nguyện tiêu tam chướng não phiền
Nguyện thành trí huệ vô biên tuyệt vời
Nguyện bao nghiệp tội xa rời
Nguyện hành Bồ-tát đời đời độ tha. O

21. NGUYỆN SANH

Nguyện về Tịnh độ nước nhà
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình
Hoa khai ngộ pháp vô sanh
Bất thối Bồ-tát bạn lành dựa nương. O

22. HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức lành
Hồi hướng cho tất cả
Hương linh với chúng sanh
Đều chứng thành Phật quả. O

23. TAM TỰ QUY Y

Tự quy y Phật
Cầu cho chúng sanh
Hiểu rõ đạo lành
Phát lòng vô thượng. O

Tự quy y Pháp
Cầu cho chúng sanh
Kính luật hiểu rành
Trí huệ như biển. O

Tự quy y Tăng
Cầu cho chúng sanh
Hiệp chúng đồng tình
Chẳng hề trở ngại.

VII. CÁC KINH TỤNG THÊM

1. KINH VU-LAN BỒN

Một thuở nọ Thế Tôn an trụ
Xá-Vệ thành, Kỳ thụ viên trung
Mục-Liên mới đăng lục thông
Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân
Công dưỡng dục thâm ân dốc trả
Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền
Làm con hiếu hạnh vi tiên
Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiếm tầm.
Thấy vong mẫu sanh làm ngựa quỷ
Không uống ăn tiều tụy hình hài
Mục-Liên thấy vậy bi ai
Biết mẹ đói khát, ai hoài tình thâm
Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu
Thấy cơm, mẹ rất lo âu
Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn
Lòng bồn sển tiền căn chưa dứt
Sợ chúng ma cướp giật của bà
Cơm đưa chưa đến miệng và

Hóa thành than lửa nuốt mà đặng đâu!
Thấy như vậy âu sầu thê thảm
Mục-Kiền-Liên bi thảm xót thương
Mau mau về đến giảng đường
Bạch cùng sư phụ cầu phương cứu nạn.
Phật mới bảo rõ ràng căn tội
Rằng: “Mẹ người gốc tội kết sâu
Dầu người thần lực nhiệm màu
Một mình không thể ai cầu đặng chi,
Lòng hiếu thảo của người dẫu lớn
Tiếng vang đồn thấu đến Cửu tiêu
Dầu cho cảm động thần kỳ
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên vương
Cộng ba cõi sáu phương tụ tập
Cũng không phương cứu cấp mẹ người,
Muốn cho cứu đặng mạng người
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng.”
Phép cứu tế Phật toan giải nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nạn
Bèn kêu Mục thị đến gần
Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi:
“Rằm tháng Bảy là kỳ Tụ tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Người toan sắm sửa chớ chầy
Đồ ăn trăm món, trái cây trăm màu
Lại phải sắm sàng phu ngoại cụ
Cùng quán, bồn, đỉnh chút nhang, dầu
Món ăn tinh sạch bấu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng.
Chư Đại đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ đặng siêu thiên,
Lại thêm cha mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước lạc tiêu khiên ách nạn.
Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ

Dầu ở đâu cũng tụ hội về
Như người thiên định sơn Khê
Tránh điều huyền não thẳng về thiên na,
Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành nguyện tỏa vô sanh,
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tông,
Hoặc người đặng lục thông tấn phát
Dạy những hàng Duyên giác, Thỉnh văn,
Hoặc chư Bồ-tát mười phương
Hiện hình làm sãi ở gần chúng sanh...
Đều trì giới rất thanh, rất tịnh
Đạo đức dày chánh định chơn tâm,
Tuy là có bậc Thánh, phàm
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa.
Người nào có sắm ra vật thực
Đặng cúng dường Tụ tứ Tăng thời
Hiện tiền phụ mẫu của người
Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn,
Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi
Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên,
Ví như cha mẹ hiện tiền
Nhờ vậy sẽ đặng bá niên thọ trường,
Như cha mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa sanh về cảnh Thiên cung
Người thời tuấn tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân.”
Phật lại bảo mười phương Tăng chúng
Phải tuân theo thể dụng sau này:
“Trước khi thọ thực đàn trai
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia,
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ
Định tâm thần quán đủ đừng quên,
Cho hay định ý hành thiền

Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dâng.
Trước thọ dụng, tiên ban vật thực
Tại Phật tiền hoặc tại pháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện lãnh dùng bữa trưa.”
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục-Liên cùng Bồ-tát các phương
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục-Liên cũng hết khóc than rầu buồn
Mục-Liên mẩu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về nợ quý được tan
Mục-Liên bạch với Phật rằng:
“Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra!
Như sau đệ tử Phật gia
Vu-Lan-Bồn pháp dùng mà độ sanh
Độ cha mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể đặng không?”
Phật rằng: “Lời nói rất thông
Ta vừa muốn nói, người trùng vấn theo.
Thiện nam tử, Tỳ-kheo nam nữ
Cùng quốc vương, thái tử, đại thần
Tam công, tể tướng, bá quan
Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần,
Như chí muốn đền ơn cha mẹ
Hiện tại cùng thất thế tình thâm
Đến rằm tháng Bảy mỗi năm
Sau khi kiết hạ chư Tăng tựu về
Chính ngày ấy Phật Trời hoan hỷ
Phải sắm sanh bá vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh
Chờ giờ Tự tứ chúng Tăng cúng dường,
Đặng cầu nguyện song đường trường thọ

Chẳng ốm đau, chẳng có khổ chi
Cùng cầu thất thế đồng thì
Lìa nơi nạ quỷ sanh về Nhơn, Thiên
Đặng hưởng nhờ phước duyên vui đẹp
Lại xa lìa nạn khổ cực thân.
Môn sanh Phật tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần, phải chuyên
Thường cầu chúc thung huyên an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng Bảy mỗi năm
Vì lòng hiếu thảo ân thâm phải đền,
Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật, chư Tăng
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân buổi đầu
Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích tử thiên môn.”
Vừa nghe dứt pháp Lan-Bồn
Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan
Mục-Liên với bốn ban Phật tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau lo cứu vớt chúng sanh muôn loài. O

* * *

Vu-Lan phép nhiệm rải hồng ân
Tự tứ oai linh chuyển lực thần
Phật Tổ từ bi truyền chánh giáo
Mục-Liên thành khẩn cứu từ thân
U minh thoát khỏi đường oan nghiệp
Trần thế truyền roi dấu pháp luân
Thong thả muôn thu niềm hiếu hạnh
Trung nguyên hoài niệm luống băng khuâng. O

* * *

Chứng đắc thần thông đạo quả thành

Chạnh niềm nhớ lại tấm ơn sanh
Mở to mắt huệ nhìn soi khắp
Se thất lòng son, bóng vắng tanh
Chua xót căn nguyên đường ngạ quỷ
Ngẩn ngơ hình phạt chốn u minh
Bát cơm dâng mẹ nhìn tha thiết
Hóa lửa than ôi, thăm sự tình! O
* * *

Sự tình bạch Phật rõ căn nguyên
Lệ đổ, lòng đau xót khẩn nguyện
Thắng hội Vu-Lan tuyên pháp nhiệm
Thần oai Tụ tứ vận cơ huyền
Thánh Tăng ngày ấy ban ân phước
Vong mẫu từ nay thoát nghiệp duyên
Liên tưởng sau xưa niềm hiếu nghĩa
Hai phen cứu tế vĩnh lưu truyền. O
* * *

Lưu truyền sự tích mấy ngàn năm
Mỗi độ Thu sang, mỗi độ rằm
Sắm lễ Vu-Lan cam mỹ phẩm
Dâng Tăng Tụ tứ chí thành tâm
Mẹ cha kiếp trước duyên thanh thoát
Cha mẹ đời này phước thậm thâm
Mãn nguyện nhơn sanh mùa báo hiếu
Nhớ ơn Tôn giả lụy khôn cầm! O
Nam-mô Đại hiếu Mục-Kiền-Liên Bồ-tát. O (3 lần)

2. KINH BÁO HIẾU PHỤ MẪU TRỌNG ÂN

Một thưở nợ Thế Tôn an trụ
Xá-Vệ thành Kỳ thụ viên trung,
Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra tới số hai muôn tám ngàn,
Lại cũng có các hàng Bồ-tát

Hội tại đây đủ mặt thường thường,
Bấy giờ Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng Nam phương tiến hành.
Đáo bán lộ đành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đấy lâu đời,
Thế Tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng.
Đức A-Nan tủi lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đồng xương?
Vội vàng xin Phật dạy tường
Thầy là Từ phụ ba phương bốn loài
Ai ai cũng kính thầy dường ấy
Cớ sao thầy lại lạy xương khô?
Phật rằng: “Trong các môn đồ
Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công,
Bởi chưa biết đục trong cho rõ
Nên vì ngươi ta tỏ đuôi đầu:
Đồng xương dồn dập bấy lâu
Cho nên trong đó biết bao cốt hài,
Chắc cũng có ông bà, cha mẹ
Hoặc thân ta, hoặc kẻ ta sanh
Luân hồi sanh tử, tử sanh
Lục thân đời trước thi hài còn đây.
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa.
Đồng xương hỗn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái, bỏ bừa khó coi
Ngươi chịu khó xét soi cho lý
Phân làm hai, bên nữ bên nam
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lẫn lộn nữ nam chất chồng.”
Đức A-Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai,
Ngài bèn xin Phật chỉ bày

Vì khó chọn lựa gái trai lúc này.
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi, ăn mặc phân minh
Chớ khi rã xác, tiêu hình
Xương ai như nấy, khó nhìn khó phân.
Phật mới bảo: “A-Nan nên biết
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng:
Đàn ông xương trắng nặng oằn
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Người có biết cốt chi đen nhẹ?
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra,
Sanh con ba đấu huyết ra
Tám học bốn đấu sữa hòa nuôi con
Vì cốt ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.”
A-Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân?
Thế Tôn mới bảo lời rằng:
“Vì người, ta sẽ phân trần khá nghe
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con thập nguyệt cư mang,
Tháng đầu thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường,
Tháng thứ nhì dường như sữa đặc,
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng,
Bốn tháng đã tượng ra hình,
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng,
Tháng thứ sáu lục căn đều đủ,
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lông chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn,
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ,

Chín tháng thì đầy đủ vóc hình,
Mười tháng thì đến kỳ sinh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn
Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu
Nó vấy vũng, đập quấu lung tung
Làm cho cha mẹ hãi hùng
Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân...
Khi sản xuất muôn phần an lạc
Cũng ví như được bạc được vàng.”
Thế Tôn lại bảo A-nan:
“Ơn cha nghĩa mẹ nhiều phần phải tin.
Điều thứ nhất, giữ gìn thai giáo
Mười tháng thường chu đáo mọi bề,
Thứ hai sanh để gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần,
Điều thứ ba, thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay,
Thứ tư ăn đắng nuốt cay
Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con,
Điều thứ năm, lại còn khi ngủ
Ướt mẹ nằm, khô ráo phần con,
Thứ sáu sù nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhờm chẳng ghê,
Điều thứ bảy, không chê ô ướ
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền,
Thứ tám chẳng nỡ chia riêng
Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo,
Điều thứ chín, miễn con sung sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam
Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi bị giam bị cầm,
Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng

Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn.”
Phật lại bảo: “A-Nan nên biết,
Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song thân,
Chẳng kính mến, quên ơn trái đức
Không xót thương dưỡng dục cù lao,
Ấy là bất hiếu mặc giao
Vì những người ấy đời nào nên thân.
Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ dường gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặng vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy,
Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan,
Con còn nhỏ phải lo chăm sóc
Ăn đắng cay, bùi ngọt phần con,
Phải tắm phải giặt rửa tròn
Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì,
Nằm phía ướn, con nằm phía ráo
Sợ cho con ướn áo ướn chăn,
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thảm thương,
Trợn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con,
Khi con vừa được lớn khôn
Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng
Cho đi học mở thông trí huệ
Dựng vợ chồng có thể làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi,
Con đau ốm tức thì lo chạy

Dẫu tốn hao đến mấy cũng đành
Khi con căn bệnh đặng lành
Thì cha mẹ mới an thần định tâm...
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này?
Hoặc khi làm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ, lại bày ngỗ ngang
Hỗn cha mẹ, phùng mang trợn mắt
Kinh trưởng huynh, nộ nạt thê nhi
Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sự phụ, lễ nghi chẳng tường
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chống báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên...
Vì lỗ mẫn tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn
Lớn lên theo thói hung hăng
Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung,
Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ
Nết tập quen làm sự trái ngang,
Nghe lời dụ dỗ quân hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người,
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân tìm kế sanh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời
Hoặc vào quân lính với đời lập công,
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngăn vì vợ, vì con
Quên cha, quên mẹ tình thâm
Quên sứ quên sở lâu năm không về...
Ấy là nói những người có chí
Chớ phân nhiều du hý mà thôi,
Sau khi phá hết cửa rồi

Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài
Theo trộm cướp hoặc là bài bạc
Phạm tội hình tù rạc phải vương,
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng, bỏ thân ngoài đồng...
Hay tin dữ, bà con cô bác
Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu
Thương con than khóc ưu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vấn vương,
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn,
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tửu điểm phổ phường ngao du
Cứ mài miệt với đàn bát chánh
Chẳng mấy khi thức tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời,
Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ốm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng thương...
Phận con gái còn nương cha mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà
Dễ sai dễ khiến hơn là nam nhi,
Song đến lúc từng phu xuất giá
Lo bên chồng, chẳng sá bên mình
Trước còn lai vãng viếng thăm
Lần lần nguội lạnh biệt tấm biệt nhà,
Quên dưỡng dục song thân ân trọng
Không nhớ công mang nặng đẻ đau
Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay,
Nếu cha mẹ la rày quở mắng

Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiêng
Chớ chi chông đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than...
Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang..."
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng
Trong lòng đại chúng lòng càng thấm thay
Gieo xuống đất lầy cây lầy củ
Đập vào mình, vào mũi, vào hông
Làm cho các lỗ chân lông
Thả đều rướm máu ướt đầm cả thân
Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng:
"Bọn ta quả thật tội hơn
Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù!
Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ân sâu?"
Trước Phật tiền, ai cầu trần tở
Xin Thế Tôn mẫn cố bi lân
Làm sao báo đáp thù ân
Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình?
Phật bèn dựng Phạm thính sáu món
Phân tỏ cùng đại chúng lắng nghe:
"Ân cha nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu!
Ví có người ân sâu dốc trả
Cũng mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu-Di
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa vừa!
Ví có người gặp cơn gió rét
Nuôi song thân dâng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thây

Trải trăm ngàn kiếp ân đây chưa đền!
Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song người
Chịu thân mù tối như vậy
Đến trăm ngàn kiếp ân này thấm đâu!
Ví có người cầm dao thiệt bén
Mổ bụng ra rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng!
Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền!
Ví có người vì ân dưỡng dục
Tự treo mình cúng Phật thế đền
Cứ treo như vậy tròn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền!
Ví có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bữa thân mình
Xương tan thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ân trên chưa đền!
Ví có người vì công dưỡng dục
Nuốt sắt nóng thấu ruột thấu gan
Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền!...”
Nghe Phật nói thấy đều kinh khủng
Giọt lệ tràn khó nổi cảm ngăn,
Đồng thanh bạch Phật lời rằng:
“Làm sao trả đặng ân thâm song đường?”
Phật mới bảo: “Các hàng Phật tử
Phải lắng nghe ta chỉ sau này,
Chúng người muốn đáp ân dày
Phải toan biên chép kinh đây lưu truyền,
Vì cha mẹ trì kiên phúng tụng

Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước chẳng chừa món chi,
Rằm tháng Bảy đến kỳ Tụ tứ
Thập phương Tăng đều dự lễ này
Sắm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng
Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Hoặc sanh về Tịnh độ an nhàn,
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân của mình!
Mình cần phải cần chuyên trì giới
Pháp Tam quy, Ngũ giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Khá nên y thử phụng hành đừng sai.
Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa,
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất thật là trọng thay!
Sau khi chết bị đày vào ngục
Ngũ vô gián cũng gọi A-tỳ
Ngục này trong núi Thiết Vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề,
Trong ngục này hằng ngày lửa cháy
Đốt tội nhưn hết thảy thành than,
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhưn hành hình
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can,
Lại có chó sắt rắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhưn,
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bất tội nhưn nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng

Nướng quay chúng nó da phỏng thịt đau,
Móc bằng sắt, thương đao gươm giáo
Trên không trung đổ tháo như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương...
Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ bụng, trâu cày lưỡi le
Chớ chi đặng chết liền rất đỡ
Vì nghiệp duyên không nở hành thân
Ngày đêm chết sống muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây!
Sự hình phạt tại A tỳ ngục
Rất nặng nề ngỗ nghịch song thân,
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần khoản trên.
Nhất này phải kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp Đông, Tây
Như ai chép một quyển này
Ví bằng thấy đặng một vì Thế Tôn,
Nếu in đặng ngàn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên,
Do theo nguyện lực tùy duyên
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện
Cha mẹ đặng xa miền khốc lãnh
Lại hóa sanh về cảnh Thiên cung...”
Khi lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng,
Lại phát nguyện thà thân này nát
Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài,
Dầu cho kéo lưỡi trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời thầy không quên,
Ví như bị bá thiên đao kiếm

Khắp thân này đâm chém phân thân
Hoặc như lưới trời thân này
Trải trăm ngàn kiếp lời thầy chẳng sai,
Dầu thân này bị cưa, bị chặt
Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vậy
Chúng con cũng chẳng trái lời thầy khuyên.
Đức A-nan kiên thiên đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu kinh
Ngày sau truyền bá chúng sanh
Để bề phúng tụng trì chuyên tu hành.
Phật mới bảo: “A-nan nên biết
Quyển kinh này quả thật cao xa
Đặt tên “BÁO HIẾU MẸ CHA”
Cùng là “ÂN TRỌNG” thật là chơn kinh.
Các người phải giữ gìn châu báu
Đặng đời sau y giáo phụng hành.”
Sau khi Phật dạy đành rành
Bốn ban Phật tử rất mừng rất vui,
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn tuyền,
Đồng nhau tựu lại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ rồi liền lui ra. O

3. KINH TỪ BI

Người khôn có đủ đức tài
Hằng tìm lợi ích tương lai cho mình,
Dọn lòng an tịnh thanh bình
Tiến vào Cực Lạc vô sanh Niết-bàn,
Giữ lòng chánh trực đoan trang
Nhu hòa lương thiện chẳng màng phô trương,
Thanh bản an phận thủ thường
Không cam thể sự vắn vường cõi lòng,

Lục căn chế ngự nghiêm phòng
Không cho liễu lĩnh luyến mong dục trần,
Không làm nhớ bản tinh thần
Tránh lời chê trách, thánh nhân phê bình,
Mong cầu tất cả chúng sanh
Dồi dào hạnh phúc, hòa bình sanh nhai
Cầu cho ba giới bốn loài
Chúng sanh yếu mạnh, vắn dài, bình trung
Béo gầy, nhỏ lớn khôn cùng
Hữu hình, vô tướng muôn trùng gần xa
Chưa sanh hoặc đã sanh ra
Thấy đều thọ hưởng hà sa phước lành,
Nguyện không lừa gạt dối manh
Khinh người miệt chúng hư danh trang hiền,
Dầu cho thân thuộc xóm giềng
Người dung, kẻ lạ, các miền xa xăm
Trong cơn phẫn nộ giận thềm
Cũng không lo nghĩ mưu thâm hại người,
Như lòng từ mẫu thanh tươi
Trăm cay ngàn đắng vui cười vì con
Dầu cho một mất một còn
Bảo tồn con trẻ vuông tròn ăn chơi,
Tình thương ghi tạc đời đời
Từ bi rộng lớn bầu trời thênh thang
Học đòi từ mẫu gương vàng
Mở lòng thương xót bữa tràn gần xa
Chúng sanh trong cõi Ta-bà
Thoát vòng khổ não vượt qua luân hồi,
Hằng ngày rải khắp nơi nơi
Bốn phương tám hướng gầm trời bao la
Tấm lòng bác ái, vị tha
Gội nhuần tư tưởng, đậm đà tình thương
Lòng từ trong sạch như gương
Không pha ác cảm không vương tư thù,

Chí tâm trì niệm công phu
Khi đi, khi đứng chuyên tu tham thiền
Nằm ngồi mặc niệm thường xuyên
Sưu tầm đạo quả gieo duyên Niết-bàn...
Đó là phương pháp thế gian,
Đó là hạnh kiểm đưa đàng vô sanh,
Thánh nhân ca tụng tán thành
Xuôi dòng thánh vực lữ hành nhập lưu
Vượt lên đến mức thắng ưu
Khai thông tuệ nhãn, tầm sưu đỉnh đầu
A-Hàm đạo tuệ gươm màu
Tuyệt đường tà kiến, xả câu dục tình
Bất lai cảnh giới hữu hình
Phạm thiên tạm ngự nghiêm minh Niết-bàn. O

4. KINH VÔ NGÃ TƯỞNG

Lúc đức Thế Tôn mới thành đạo, Ngài đến tại vườn Lộc Uyển, xứ Ba-La-Nại, thuyết pháp cho năm vị Tỳ-khưu nhóm Kiều-Trần-Như nghe, bài thứ nhất là kinh Chuyển Pháp Luân và bài thứ nhì là kinh Vô Ngã Tưởng.

Thuở Phật ở rừng Hươu
Dạy năm vị Tỳ-khưu
Rằng sắc thân vô ngã
Chẳng phải của ta đâu.

Nếu sắc thân hữu ngã
Không phải chịu khổ đau.
Vì sắc thân vô ngã
Nên thường chịu khổ đau.

Vì sắc thân vô ngã
Cho nên không thể có

Xin thân được thể này
Xin thân đừng thể nọ...

Sắc, thọ, tưởng, hành, thức
Thấy đều y như nhau
Thấy đều là vô ngã
Thấy đều chịu khổ đau.

Này Tỳ-khưu các bậc
Thân thường hay vô thường?
Thân vô thường, bạch Phật.
Vật vô thường khổ vui?

Bạch Phật, vật ấy khổ.
Vật vô thường đã khổ
Có nên rằng của ta?
Bạch Phật, chẳng nên đó!

Này Tỳ-khưu các bậc
Thọ thường hay vô thường?
Thọ vô thường, bạch Phật.
Vật vô thường khổ vui?

Bạch Phật, vật ấy khổ.
Vật vô thường đã khổ
Có nên rằng của ta?
Bạch Phật, chẳng nên đó!

Này Tỳ-khưu các bậc
Tưởng thường hay vô thường?
Tưởng vô thường, bạch Phật.
Vật vô thường khổ vui?

Bạch Phật, vật ấy khổ.
Vật vô thường đã khổ
Có nên rằng của ta?
Bạch Phật, chẳng nên đó!

Này Tỳ-khưu các bậc
Hành thường hay vô thường?
Hành vô thường, bạch Phật.
Vật vô thường khổ vui?

Bạch Phật, vật ấy khổ.
Vật vô thường đã khổ
Có nên rằng của ta?
Bạch Phật, chẳng nên đó!

Này Tỳ-khưu các bậc
Thức thường hay vô thường?
Thức vô thường, bạch Phật.
Vật vô thường khổ vui?

Bạch Phật, vật ấy khổ.
Vật vô thường đã khổ
Có nên rằng của ta?
Bạch Phật, chẳng nên đó!

Sắc thô, tế, quý, tiện
Sắc bên trong, bên ngoài
Sắc tam thế cận, viễn
Cũng chỉ là sắc thôi.

Các thầy dùng tuệ trí
Xem sắc theo chơn lý
Đó chẳng phải là ta
Của ta, thân ta vậy!

Thọ, thô, tế, quý, tiện
Thọ bên trong, bên ngoài
Thọ tam thế cận, viễn
Cũng chỉ là thọ thôi.

Các Thầy dùng tuệ trí

Xem thọ theo chơn lý
Đó chẳng phải là ta
Của ta, thân ta vậy!

Tưởng thô, tế, quý, tiện
Tưởng bên trong, bên ngoài
Tưởng tam thế cận, viễn
Cũng chỉ là tưởng thôi.

Các Thầy dùng tuệ trí
Xem tưởng theo chơn lý
Đó chẳng phải là ta
Của ta, thân ta vậy!

Hành thô, tế, quý, tiện
Hành bên trong, bên ngoài
Hành tam thế cận, viễn
Cũng chỉ là hành thôi.

Các Thầy dùng tuệ trí
Xem hành theo chơn lý
Đó chẳng phải là ta
Của ta, thân ta vậy!

Thức thô, tế, quý, tiện
Thức bên trong, bên ngoài
Thức tam thế cận, viễn
Cũng chỉ là thức thôi.

Các Thầy dùng tuệ trí
Xem thức theo chơn lý
Đó chẳng phải là ta
Của ta, thân ta vậy!

Này các thầy Tỳ-khưu
Thinh văn nghe thấy rõ
Chán nản thân, sắc, hành

Chán nản thức, tưởng, thọ.

Khi chán nản như thế
Được xa lánh dục tình
Được phát sanh trí tuệ
Nẻo giải thoát đành rành.

Bậc ấy đã hiểu rành
Đạo cao mình chứng đắc
Phận việc đã thi hành
Kiếp sanh rày chấm dứt.

Phật giảng kinh vừa dứt
Năm Tỳ-khưu hỷ hoan
Bốn ngã không còn chấp
Lậu hoặc thấy tiêu tan. O

VIII. CÁC BÀI KỆ TỤNG

1. KINH AN VỊ PHẬT

Lễ an vị kim thân Phật Tổ
Nơi đạo tràng là chỗ kính tôn
Chúng con dâng hết tâm hồn
Ngưỡng cầu đức Phật Thế Tôn chứng lòng.
Hàng Phật tử vun trồng cội đức
Đồng thành tâm hiệp lực tạo ra
Đạo tràng Tam Bảo nguy nga
Đặng cho có chỗ gần xa tu hành.
Chúng đệ tử lòng thành thỉnh rước
Kim thân Ngài ngự trước nơi đây
Giữa hàng tứ chúng bao vây
Một lòng kính lạy đức ngài Bổn Sư,
Ba mươi hai tướng, tám mươi cách đẹp
Đủ tài năng, đủ phép huyền linh

Khắp trong vạn vật chúng sanh
Tán dương ca ngợi công trình Thế Tôn
Trong ba cõi cũng không sánh ví
Đáng cao siêu đức trí vẹn toàn!
Phật là ngọn đuốc Từ quang
Chúng con noi dấu theo đàng Ngài đi.
Mong lượng cả Từ bi Tam Bảo
Chứng lòng thành tâm đạo chúng con,
Cầu xin Tam Bảo hằng còn
Chúng sanh nương tựa gieo bòn phước duyên. O

(Đọc tiếp bài Hồi Hướng Cầu Nguyện trang 4, “Làm xong được chút phước lành...”)

2. KINH PHÓNG SANH

Phật dạy tánh hiền lành
Thương yêu cả chúng sanh
Dầu là loài vật mọn
Cũng Phật tánh như mình.
Con tập lòng từ ái
Nay mua vật phóng sanh
Nguyện ơn trên Phật chứng
Con tạo chút duyên lành.
Phước đức xin hồi hướng
Về cho cả chúng sanh
Nguyện cầu đời hết khổ
Dứt tuyệt nạn đao binh.
Thân mạng nay tồn tại
Do nhờ Phật pháp linh,
Vậy từ nay ráng nhớ
Câu niệm Phật tu hành. O

(Đọc như vậy 3, 7, 9, hoặc 12 biến, để trì tụng khi có phóng sanh)

3. LỄ THÍ PHÁT

Lễ thí phát xuất gia cắt tóc
Ra khỏi vòng lẩn lóc trần gian
Nương về theo ánh đạo vàng
Lo tu giải thoát khỏi đàng trần ai!
Cảnh trần thế hết vay rồi trả
Trả rồi vay như quả luân hồi
Bánh xe cứ mãi lăn trôi
Trầm luân biển nghiệp hụp trôi khổ đau.
Nay thức tỉnh mau mau trở lại
Tìm con đường chánh đạo mà đi
Nói gương các đấng Từ Bi
Xả thân cầu đạo chẳng vì tiếc tham.
Tóc phủi sạch không làm ác nữa
Bợn như lòng quyết rửa từ nay
Tam tâm, tứ tướng diệt ngay
Thất tình, lục dục hôm nay quyết chừa
Ngày một ngộ, muối dưa đạm bạc
Chỉ tam y, nhất bát tùy thân
Đói no cực khổ chẳng cần
Miễn sao tâm trí được phần cao siêu!
Tóc đoạn phủi dứt tiêu oan nghiệp
Kể từ nay thoát kiếp đọa đày
Nương về cõi Phật cao ngai
Nói theo đức huệ của ngài Thích-ca.
Gương thuở trước Ngài ra tầm đạo
Tự cầm gươm phủi cạo tóc xanh
Con thơ, vợ đẹp cam đành
Đại hùng gươm huệ tư mình đoạn xong,
Cắt tóc rồi hư không nhắm liệng
Ngài phát lời thệ nguyện như vậy:
“Dầu cho rã nát thân này
Nếu chưa thành đạo chẳng quay trở về!”
Tâm Đại lực Bồ-đề kiên cố
Chí Đại hùng nguyện độ chúng sanh

Sáu năm khổ hạnh tu hành
Thoát ra khỏi chốn tử sanh luân hồi,
Tu đắc quả vào ngôi Chánh giác
Chỉ con đường giải thoát cho ta.
Nói gương hạnh nguyện Thích-ca
Dầu cho gặp phải oan gia chó sồn,
Thà chết sạch còn hơn sống đục
Mê mết chi chui rúc trong trần
Làm sao tránh khỏi tử thần
Làm sao tránh khỏi xoay vần oan khiên?
Nay hữu phước đa duyên hội ngộ
Gặp Thuyền Từ tế độ đưa sang
Lên bờ bãi ngạn Tây phang
Tiêu diêu tự tại, thanh nhàn vĩnh miên.
Nay giới tử Phật tiền thí phát
Nguyện một lòng dầu thác chẳng phai
Đời đời, kiếp kiếp hậu lai
Nói gương theo dấu của ngài Thích-ca
Tu giải thoát lìa xa cảnh tục
Diệt hết tiêu lòng dục, tánh phàm
Những điều ưa chuộng, muốn ham
Thân tâm rửa sạch, già-lam dựa kê
Tu chứng đắc Bồ-đề Phật quả
Y theo đà đức cả Như Lai.
Hôm nay thiết lập đàn trai
Lễ nay thí phát cũng ngày ly thân,
Nhờ Tam Bảo ban ân nhỏ phúc
Những người tu thoát tục, ly trần
Tu cho trọn vẻ muôn phần
Tây phương cõi Phật kề gần Thích-ca. O

(Đọc trở lại liên tục, chừng dứt đọc bài Hồi Hướng trang 42,
“Phẩm kinh con mới đọc rồi...”)

4. LỄ THỈNH PHÁP SƯ

Lòng thành kính các hàng đệ tử
Xin thành tâm kính thỉnh Pháp sư
Mong Ngài mở tấm lòng từ
Pháp lành mưa xối vớt người trầm luân.
Cả sanh chúng thấm nhuần lý đạo
Nhờ Ngài đem Pháp bảo dạy khuyên,
Những người hữu phước, đa duyên
Nghe qua Pháp lý diệu huyền tỉnh tâm
Sớm giác ngộ nương tầm nẻo đạo
Dứt nghiệp trần cõi áo oan khiên
Trở về theo Phật, Thánh, Tiên
Tu cho đắc quả đến miền Lạc bang.
Đời biển khổ muôn ngàn đau khổ
Cõi Ta-bà không chỗ tựa nương
Mãi mê trong giấc mộng trường
Sanh, già, đau, chết không lường kiếp qua.
Gương thuở trước Thích-ca Phật Tổ
Đem pháp lành tế độ chúng sanh
Thuyết minh chánh giáo ban hành
Chỉ đường dẫn lối cho rành người tu
Đặng thoát khỏi khám tù nhốt phạt
Nhờ am tường thấu đạt lý chân,
Chúng con nay đã ân cần
Thành tâm cầu thỉnh Ngài phân giải bày
Nước cam lộ mưa ngay xối xả
Lửa trần gian tắt cả từ nay
Người người tỉnh giấc mê say
Nương về Tam Bảo ngày ngày lo tu! O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

5. LỄ CÚNG DÂNG TỊNH XÁ

Kính bạch chư Tăng, Ni khát sĩ
Nhỏ phước lành hoan hỷ chứng minh,
Hôm nay tịnh xá hoàn thành
Chúng con dâng cúng đàn tràng lễ nghi.

Xin Giáo hội từ bi nhận lãnh
Mở khai ra một cảnh đạo trường,
Tiện cho bá tánh cúng dường
Chư Sư hành đạo nêu gương thơm lành.
Nơi đây sẽ viên thành quả phước
Chúng con đều hưởng được Phật ân
Được thêm tiến triển tinh thần
Được bề lợi ích, được phần bình an. O

(Tiếp đọc bài Hồi Hưởng Cầu Nguyện trang 4, “Làm xong được chút phước lành...”)

6. LỄ CÚNG DÂNG Y BÁT

(Một người đại diện quỳ lên tác bạch)

Nam-mô Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.
Kính bạch chư Trưởng lão, Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni.
Nay ngày rằm tháng Bảy, lễ Tự tứ Tăng và Vu-Lan-Bồn,
toàn thể Phật tử chúng con đem hết lòng thành kính, xin
dâng lễ cúng dường y bát và tứ vật dụng đến với Tam Bảo.
Của này vốn của thiện lành trong sạch, mà Phật tử chúng
con tự sắm tạo, làm ra, cất may và giặt nhuộm, nay dâng
cúng đến Giáo hội, ngưỡng mong hồi hướng phước báu
này để cầu nguyện cho thế giới mau chóng đến thanh bình,
nhơn sanh đồng an lạc, và cầu siêu cho Cửu huyền Thất tổ
chúng con, cùng tất cả chúng sanh, đều trọn thành Phật
đạo. O

(Tất cả đồng đọc một lượt)

7. CÚNG DÂNG Y BÁT

Nay ngày lễ cúng dâng y bát
Hàng thiện nam, tín nữ chúng con
Bốn phần tứ sự lo tròn
Cúng dường Tam Bảo gieo bòn phước duyên.
Xin hồi hướng Cửu huyền Thất tổ

Sớm vãng sanh Tịnh độ Tây phương
Những người hiện tại miên trường
Tăng long phước thọ, am tường lý chân.
Nhờ Tam Bảo ban ân nhỏ phước
Chúng con đều hưởng được Phật ân,
Được thêm sáng suốt tinh thần
Tròn đầy quả phúc, muôn phần bình an. O

(Tiếp tụng liên tục trở lại mãi, khi dứt đọc bài Hồi Hướng Cầu Nguyện trang 4, “Làm xong được chút phước lành...”)

8. NHỚ ƠN PHẬT

Đời chen lộn ngàn đường tội lỗi
Ta bước riêng một lối thanh cao
Đạo vàng quý báu biết bao
Vừa mình tu tỉnh, vừa trau sửa người
Cùng giải thoát khỏi nơi rừng thẳm
Dắt dìu nhau bước dẫm bon bon
Lối đi đã sẵn đường mòn
Công người khai vệt ai còn nhớ chẳng?
Đức Phật Tổ toàn năng toàn giác
Sanh trong trần nhưng khác người trần
Xem qua cuộc thế chuyển vần
Cảm thương muôn loại chịu phần đau thương,
Ngài tha thiết tìm phương cứu chữa
Tự đem mình nghiệm thử pháp môn
Dấn thân vào chốn núi non
Bỏ lìa điện ngọc, lầu son, ngai vàng
Tình phụ tử dứt ngang mãnh liệt
Nghĩa phu thê đoạn tuyệt can trường
Vượt qua tám vách cương thường
Hiển nhiên khai mở con đường độ sanh.
Buổi sơ khởi đã đành khổ nhọc
Mảng lê chân, bảy lợc, ba lừa
Thấp cao đạo lý chẳng vừa

Bao phen tầm kiếm vẫn chưa thấy gì.
Ngài thông thả suy đi, nghĩ lại
Đạo có khi ở tại lòng ta
Hẳn nhờ định trí tìm ra
Xếp chân ngồi lại kiết già công phu.
Sáu năm chẵn rông tu khổ hạnh
Tám thân còn một mảnh xương gầy
Nắng mưa, sương gió nhuộm đầy
Yếu lần đến đổi một ngày mòn hơi.
Chợt tỉnh ngộ, tức thời thấy rõ
Đạo chưa thành, thân bỏ sao đang
Độ đời nguyện lớn thênh thang
Mỗi mòn thể vóc, đảm đang sao rồi?
Nghĩ cạn lẽ bèn thôi ép xác
Định ăn dùng đạm bạc thô sơ
Mỗi ngày một bữa ngộ trưa
Cũng vừa đủ sống lại vừa trau tâm,
Áo đã mặc nhiều năm rách rã
Lượm vải bô chằm vá, khiêu khâu
Khẽ khảm từng miếng kể đầu
Thành y bá nạp ngũ hầu che thân,
Rồi lần lượt bước chân giải thoát
Đem gương lành ôm bát hóa trai
Đói no đắp đổi qua ngày
Lúc chưa thành đạo nào ai biết nhiều...
Còn gặp phải lắm điều gay cấn
Sử chép rằng ngộ trận Ma vương,
Lúc Ngài nhập định phóng quang
Ma vương binh tướng nghinh ngang đánh đũa,
Nhưng chúng phải bị thua chạy trốn
Ngài vẫn ngồi an ổn tự nhiên
Từ bi gương mặt dịu hiền
Hào quang nhập định tham thiên túa ra.
Ma vương ấy họa là trần thế

E đạo Ngài chủ tể ngôi trên
Chơn tu đắp vững móng nền
Đổi xoay thế cuộc lập nên đạo trường
Thì quyền lợi đế vương sẽ thất
Tinh thần hưng, vật chất suy mòn
Công danh dầu miếng mỗi ngon
Cũng không lay chuyển lòng son đạo vàng
Đời thế lực, ngang tàng áp bức
Đạo ôn hòa bủa đức phục thù
Khó khăn muôn sự khởi đầu
Thương người dẫn đạo xiết bao nhọc nhằn.
Bên ngoài đã lãng xăng rắc rối
Bên trong còn tội lỗi gọi kêu
Những nàng ma nữ cợt trêu
Ấy là dục vọng quấn theo bóng hình,
Nhưng Ngài dụng sức linh thiên định
Vững tinh thần, thanh tịnh chơn tâm
Vọng căn nguồn gốc đã tầm
Tham lam, sân, giận, si làm dang xa,
Đắc trí huệ, soi ra vạn pháp
Phóng hào quang chiếu khắp ngàn trùng
Phép linh chứng được lực thông
Trải bao cố gắng khổ công bấy chầy!
Nắng vằng vặc, mưa mai, gió tối
Trời trời thân dưới cội Bồ-đề
Nhất tâm phát một lời thề:
“Nếu chưa thành đạo, chẳng hề dậy đi!”
Và nguyện lực sau khi đắc quả
Đi khắp nơi hoằng hóa chúng sanh,
Đầu tiên trên bước lữ hành
Lẽ loi chỉ có một mình đường xa,
Nhưng lần lượt trải qua các xứ
Phục thù nhiều đệ tử giới giang
Lập thành Giáo hội đạo tràng

Đắp tô xong xả con đàng Tây phương.
Đoàn hậu tấn noi gương hành đạo
Chỗ gởi thân rớt ráo Niết-bàn
Khởi hành từ chốn trần gian
Về nơi Cực Lạc, dưỡng an đời đời.
Từ ngàn trước bao người giống ruồi
Nay chốn này đến buổi chúng ta
Con dòng hưởng lấy tài gia
Đoái nhìn sự nghiệp thương cha công trình,
Càng rộng lớn kinh dinh đồ sộ
Là người xưa lao khổ lại càng
Tìm ra được ánh đạo vàng
Nhọc nhằn một kẻ vẽ vang muôn người.
Ôi! Thật đáng cho đời kính ngưỡng
Công đức Ngài vô lượng vô biên!
Hỡi chư Phật tử hữu duyên
Nhớ ơn Từ phụ cần chuyên tu hành. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

9. CẦU NGUYỆN HÒA BÌNH

Đời gặp thử cơn qua chinh chiến
Sống những ngày nguy biến kinh tâm
Kéo dài thâm nhiều năm
Đầy trời sát khí cõi âm hiện hình
Kẻ thác đi hồn linh tức tởi
Người sống còn rũ rượi sầu thương
Kẻ đâu hết khúc đoạn trường
Bàn tay ác liệt vô thường gây nên...
Thử xét lại căn nguyên giặc giã
Bởi loài người mất cả lòng nhơn
Thế thì đạo đức hết trơn
Mất sao mất cả chữ Nhơn là người!
Đời như thế mất đời có phải?
Chữ Đời là mãi mãi đời đời
Nhơn từ ấy đạo bền dài

Vĩnh miên trường cửu đạo đây là đời.
Đời không đạo nên đời loạn khổ
Đạo ở đời thật chỗ an vui,
Dài dòng chẳng nói xa xôi
Tiến lên đạo chánh, dẹp lui đường tà.
Cầu học đạo ấy là cầu nguyện
Cầu sao cho phổ biến chúng sanh
Thế gian tất cả hiền lành
Tức thời thế giới hòa bình tự nhiên.
Một lẽ nữa căn nguyên giặc giã
Bởi người đời tham chạ giật giành
Miếng ăn, lẽ sống cho mình
Mà bao kẻ khác điêu linh khốn nạn.
Đạo cứu thế muôn ngàn điều luật
Đây hai điều phương thuật cứu tinh:
Không trộm cắp, không sát sanh
Ấy là hai đấng thần linh hộ trì.
“Nhơn: bắt sát” không khi nào giết,
“Sát: bắt nhơn” mất biệt tiếng người.
Bao nhiêu loài vật trên đời
Cũng là mạng sống, cũng thời mang thân
Cũng đau đớn chịu phần sanh tử
Nỡ lòng nào bày sự giết ăn
Oái ăm bạc ác vô ngần
Giết thân kẻ khác nuôi thân của mình!
Tâm đã chẳng động tình bi thiết
Mất thiện lương lịm chết cõi lòng
Quen tay giết được đèo bồng
Mạng người đồng loại cũng không ngại ngừng!
Càng tập nhiễm ăn dùng huyết nhục
Tánh tình người lắm lúc đổi thay
Thấm vào cơ thể lâu ngày
Hòa chung chất máu các loài thú muông.
Đời hăng hái say cuồng chém giết

Bởi nung bầu nhiệt huyết bùng sôi
Hồn oan chết thảm khôn nguôi
Thù xưa vương vấn giục xui giặc loạn.
Nay hằng muốn giải oan dứt nghiệp
Phép tu trì cần kíp ban hành
Mỗi người phải cữ sát sanh
Xót thương loài vật lòng lành ăn chay.
Theo luật sống chẳng ai được giết,
Không sanh người, sao diệt mạng người?
Lập nên luật sống ở đời
Bảo tồn mạng sống các loài nhỏ nhen.
Nếu con kiến có quyền được sống
Thì loài người luật rộng biết bao,
Tự do sống mãi bền lâu
Miễn đừng đoản mạng giảm thâu tuổi dài.
Ăn đủ sống mỗi ngày đơn giản
Mẽ cốc đều có sẵn khắp nơi,
Cây cà, trồng tía, đua bơi
Ấy là phận sự của người cư gia,
Bậc giải thoát lìa xa nghề nghiệp
Được nhẹ mình độ tiếp chúng sanh
Hạnh tu Khất Sĩ lữ hành
Mỗi ngày khát thực trì bình giáo khuyên
Mượn pháp ấy làm duyên tế độ
Cho thế trần được chỗ gieo nhen
Tập lòng bố thí ra ơn
Lòng tham dứt bỏ, đạo chơn hầu gần.
Đã bố thí một lần cả thấy
Lộc của mình để lại cho đời
Ra đi chẳng dính trong người
Mảy may danh lợi, tăm hơi của tiền
Rồi xin lại luân phiên mỗi bữa
Một bát cơm đủ chứa dạ dày
Chẳng dư cát để nhiều ngày

Không hay phung phí tổn xài chi chi.
Người bố thí sau khi mình thí
Nên kẻ đời gắng chí học theo,
Lòng tham làm giấc hiềm nghèo
Hạnh tu bố thí gương treo sửa đời.
Pháp khát thực dạy người bố thí
Cùng dạy mình chơn lý không tham,
Bao giờ dứt tánh mê ham
Muôn ngàn phận sự việc làm đều xong.
Bằng trái lại nếu không huấn tập
Bước ra đời tạo lập thân danh
Ô hô, sự nghiệp tan tành
Lại thêm báo hại chúng sanh khổ sầu!
Trong đời phải cần tu hai pháp
Ăn chay và vui hạp đi xin
Luật nghiêm, giới cấm giữ gìn
Muôn người hòa hiệp như in một người.
Ấy phương pháp lập đời đạo đức
Dẫn loài người đến mức yên vui
Không còn loạn khổ chia phôi
Ủ ê tang tóc, ngậm ngùi đau thương.
Cùng hiệp trí tìm phương cầu nguyện
Cầu xin cho xuất hiện triết nhân
Đảm đang phận sự độ trần
Cao xê ngôi vị đáng phần Thế Tôn. O
Nam-mô Bốn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

10. THUYỀN TRÍ HUỆ

Thuyền Trí Huệ ngược dòng rẽ sóng
Đèn quang minh rạng bóng soi đời
Ai người trôi hụp chơi vơi
Khá mau bám níu vào nơi mé bờ!
Biển trần thế đục như đã lấm
Bao anh hùng chìm đắm khổ nguy
Nước tham một dãy đen sì

Gió cuồng nổi dậy sân si ba đào.
Mãi xao xuyên tranh nhau vật chất
Phí công linh bùn đất đắp tô
Của trần càng tóe thâm vô
Là càng chôn lấp dưới mô sinh lầy.
Lòng tự thị mưu hay kế giỏi
Chước phân ranh chia cõi rẽ bờ
Kẻ khôn lẩn hiếp người khờ
Ngọn trào tham lợi bấy giờ nổi lên.
Sóng cuồng cuộn vang rền gào thét
Nước chảy nhào, xô vệt lướt phẳng
Thương ôi, cái bọt trôi lẩn
Nhấp nhô mờ mịt, khi thăng khi trầm...
Lúc biển động, tối tăm trời đất
Cõi âu sầu phẳng phát u minh
Trần hoàn vạn vật chúng sanh
Âm thầm khổ sở, linh đình khốn nạn.
Trải bao đoạn làm than tai biến
Ánh triều dương xuất hiện từ từ
Quang minh rạng rỡ thái hư
Muôn loài ngưng dứt ưu tư, kinh cuồng.
Tai nghe tựa tiếng chuông cảnh tỉnh
Mắt thấy xa đủng đỉnh thuyền khơi
Du Tăng khát sĩ ra đời
Chiếc thuyền Giáo hội vớt người trần duyên.
Những ai dứt oan khiên tức trái
Mau thoát ra khổ hải, mê tân
Giác mơ ngàn kiếp tỉnh lần
Lối đi ngàn kiếp bước chân đã dừng.
Đồ vật chất thôi đừng tạo sắm
Cõi đất bùn say đắm làm chi
Giàu sang càng nặng kéo trì
Tiếc thương lưu luyến dứt đi đặng nào!
Sao bằng đặng bước vào thuyền giác

Thế không không giải thoát nhẹ nhàng
Đưa qua bể ngạn đạo tràng
Tăng-già Phật xứ, đất vàng sống chung
Cõi tịnh lạc thung dung ngày tháng
Chẳng còn lo khổ nạn nhiều nhượng
Nhưng là mừng giận, ghét thương
Buồn vui, ưa muốn, như thường, như không.
Tóc vừa cạo tơ lòng đoạn phải
Cuốn sổ đời tên tuổi đã bơi
Nợ trần ngày ấy dứt rồi
Tây phương ngày ấy một ngôi sẵn dành!
Kể ngày ấy vãng sanh xứ Phật
Học đạo mau, nhiệm mật huyền vi
Làm Tăng ôm bát, đắp y
Vâng hành pháp báu, giữ trì giới nghiêm
Năng nghiên cứu xét tìm chơn lý
Gắng tham thiền huệ trí phát sanh
Sáng tâm tỏ tánh đàn lành
Tinh chuyên nhập định đắc thành thần thông
Màn huyền bí bên trong hé mở
Mấy nhiệm màu lộ hử lần ra
Rõ ràng đạo quả đâu xa
Chơn tu thành Phật, Phật là người tu. O
Nam-mô Bổn Sư Thích Mâu Ni Phật. O (3 lần)

11. CHÚC MỪNG CHÁNH PHÁP

Đèn Chánh pháp ngày nay tỏ rạng
Như mặt trời chiếu sáng phương Đông
Nhơn sanh đều tỉnh giấc nồng
Phóng xa tầm mắt nhìn trông vui mừng.
Mừng thấy rõ phục hưng đạo Phật
Bấy lâu nay ẩn khuất khôn tường
Hiện giờ sáng tỏ bốn phương
Tiếng thơm vang dội, mùi hương ngạt ngào.
Nhờ Giáo chủ truyền trao giáo lý

Pháp Xuất gia Khất Sĩ tu hành
Diệt trừ tận gốc lợi danh
Không còn chen lộn đua tranh với đời.
Trường Giáo hội là nơi Cực Lạc
Kẻ vãng sanh đã khác người trần
Sống riêng trong cõi tinh thần
Trau tâm dồi trí, sắc thân chẳng màng.
Mượn thân ấy lên đàng cứu khổ
Để thế gian làm chỗ dựa nương,
Tự người săn sóc cúng dường
Ra công tô đắp con đường tương lai.
Ngày một bữa ngọ chay đạm bạc
Thế ít nhiều lê hoác tùy duyên
Pháp mầu khất thực giáo khuyên
Nêu cao một tấm gương hiền soi chung.
Về chỗ ở ung dung nhàn hạ
Dưới gốc cây lều lá đơn sơ
Miễn là tránh nắng, đụt mưa
Không cần xinh đẹp, chẳng ưa màu mè.
Về sự mặc đủ che thân thể
Không se súa, không vẽ phù hoa
Tấm y bá nạp nhu hòa
Đám mây chở khách Ta-bà vân du.
Hạnh Khất sĩ phép tu theo Phật
Lẽ sống chung vạn vật chúng sanh
Không riêng xã hội, gia đình
Không phân chủng loại hữu tình, vô tri.
Người giải thoát đoạn ly thế sự
Hiệp thành đoàn Tăng lữ du phương
Giáo đoàn có đấng Pháp vương
Dạy môn Bồ-tát, mở đường Như Lai.
Pháp trí huệ biện tài vô ngại
Vừa học qua, vừa dạy chúng sanh
Chính trong chỗ học và hành

Nhiều nơi kinh nghiệm được thành toàn năng.
Pháp thiên định thượng tăng huyền diệu
Đắc thần thông thấu hiểu thiên cơ
Rủi may việc trước ai ngờ
Giúp cho thiên hạ được nhờ phép linh.
Rừng trần thế u minh mờ tối
Người lạc vào mất lối trở ra
Sanh thân, rồi lớn, rồi già
Rồi đau, rồi chết, lìa qua một đời
Rồi theo nghiệp luân hồi trở lại
Cũng sanh thân, cũng phải tấn tuồng
Bánh xe tứ khổ quay cuồng
Sanh, già, bệnh, chết theo guồng chuyển xoay!
Người đời mãi tạo gây vọng nghiệp
Để rồi ra chịu kiếp luân trầm
Việc làm người vẫn vô tâm
Nào hay có chỗ lạc làm về sau...
Ai là kẻ thương nhau dìu dắt
Chỉ cho người biết chắc lối đi
Vượt qua khỏi đám rừng nguy
Thoát ra số kiếp lưu ly trở về?
Kìa chánh đạo Bồ-đề rạng tỏ
Khát Sĩ môn vạch rõ con đường
Hạnh tu cao viễn phi thường
Cũng như đuốc sáng soi đường lối thông!
Kẻ dẫn đạo ra công dìu dắt
Lời pháp lành khuyên nhắc ân cần
Cho người biết nẻo tu thân
Đưa người khỏi chốn xoay vần tội khiên.
Ôi! Trần thế hữu duyên, hữu phước
Mấy ngàn năm gặp được ngọn đèn
Phá tan tình trạng tối đen
Khắp nơi sáng suốt nhờ Đèn Minh Quang!
Bóng khát sĩ áo vàng ánh chói

Những ngọn đèn chiếu rọi sáng trưng
Nhơn sanh chốn chốn vui mừng
Mừng cho chánh pháp phục hưng thịnh thời. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

12. TÁN TỤNG CÔNG ĐỨC GIÁO CHỦ

Cúi đầu lạy trước tháp vàng
Chúc cầu Giáo hội đạo tràng vĩnh miên
Ngôi xuê Giáo chủ ngự yên
Đức Ngài tốt bậc ở trên cõi trần
Quang minh tướng tốt vô ngàn
Nhân lành nhiều kiếp góp phần tạo nên
Công trình quá khứ nào quên
Đường trần ngàn lối, bước lên nẻo lành
Xuất thân khổ hạnh tu hành
Lập nên giáo lý tự mình tìm ra
Nói truyền Chánh pháp Thích-ca
Hăm lăm thế kỷ nay đà mờ phai
Người tu hiện tại mấy ai
Hành theo đúng phép Như Lai giáo truyền
Đâu còn thấy rõ chơn nguyên
Xuất gia nhập đạo, trần duyên dứt lìa
Kẻ Tăng, người tục phân chia
“Tặng vô nhất vật” xưa kia thanh bản
Một y, một bát, một thân
Ngoài ra chẳng bận mấy trần trong tâm!
Nhưng nay Ngài lại giáng lâm
Đem đèn trí huệ soi nhằm nước Nam
Mở ra một cõi già-lam
Những người nhập Thánh siêu phàm ít đâu!
Đạo tràng thành lập bấy lâu
Luật nghiêm chọn lọc gồm thâm sĩ hiền
Nơi đây thế giới vô phiền
Không còn tham đắm chức quyền, lợi danh
Mỗi người áo vá một manh

Một bình bát đất du hành khắp nơi
Sáng ra khuyến giáo độ đời
Trưa về thọ thực, xế thời thuyết kinh
Chiều, khuya quán tưởng lặng thinh
Nửa đêm nhập định, điển linh ngưng thần...
Người tự giác ngộ độ thân
Giác tha, độ thế dạy dân tu trì
Nào đâu có tiếng thị phi
Nào đâu có cảnh lâm ly đau sầu?
Chúng con khổ sở hèn lâu
Rủ nhau tìm đến mong cầu dựa nương
Đạo vàng như ánh triều dương
Thế trần như giữa đêm trường tối tăm!
Bao phen sụp hố, sa hầm
Ngày nay tỉnh mình biết tầm nẻo ra
Về đây gặp cửa, gặp nhà
Gặp cha mẹ cũ, gặp bà con xưa
Ân lành nhuần hạt móc mưa
Đức Ngài ban rưới phước thừa chúng con. O

MINH thiên huệ nhật xuất Đông phương
ĐĂNG chí cao sơn triệu kiệt tường
QUANG chiếu thế âm hàm vạn vật
HIỆN lại ẩn khứ chuyển luân vương!

Trời mai mặt nhật hiện phương Đông
Vượt khỏi non cao chiếu sắc hồng
Phổ ánh hào quang soi vạn vật
Đi đến, qua lại biết bao vòng.

MINH như hồng nhật lệ trung thiên
ĐĂNG nguyệt huỳnh huê chiếu diệu huyền
QUANG huệ tuyên lưu toàn thế giới
HIỆN thân thuyết pháp độ chơn nguyên!

Sáng như mặt nhật giữa trời thanh

Tỏ tợ đèn trăng chiếu sắc huỳnh
Phóng ánh hào quang soi thế giới
Hiện thân thuyết pháp độ nhơn sanh.
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

13. NGUYỆN VỀ CÔI PHẬT

Con xin lạy đấng Đại Hùng
Đức Ngài giải thoát khỏi vòng trần duyên!
Cõi đời con sống đảo điên
Đau thương lắm nỗi, ưu phiền xiết bao
Áo trần con lỡ mặc vào
Nợ trần con biết ngày nào cổi ra
Cũng như đứa trẻ lìa nhà
Lạc loài, càng bước càng xa, xa vời...
Bơ vơ trên quảng đường đời
Kìa là hang vắng, kìa thời rừng hoang
Thập thò mảnh hổ, ác lang
Trí con khùng khiếp kinh hoàng khóc la
Chập chờn bóng quỷ, hình ma
Tâm con hồi hộp thiết tha nguyện cầu
Rừng đời càng bước vào sâu
Là càng rừng rợn, lo âu phập phồng...
Yếu thơ trước cảnh hãi hùng
Nhỏ nhen con thấy lạnh lùng thân côi
Đường về nhà đạo xa xôi
Đường theo cuộc thế ôi thôi đoạn trường!
Sấn vào trong cõi bi thương
Trăm ngàn nỗi thảm vấn vương bên mình,
Chung quanh đầy những khổ hình
Chẳng hay con mắc tội tình chi đây?
Ngán cho số kiếp đọa đày
Tủi cho thân phận lạc loài éo le!
Bàng hoàng giữa chốn rừng mê
Chẳng ai giùm chỉ đường về cho con
Ngây thơ trí nhớ đâu còn

Lại thêm nạn chường giết mòn tánh linh.
Đồng thời nhiều kẻ chung quanh
Rủ con vào nghiệp chúng sanh luân hồi
Dây oan khi đã cột rồi
Tên ghi, hồn gọi thì thôi còn gì
Giấc mơ nhiều kiếp li bì
Càng quanh lộn mãi càng si mê hoài!
Mảng lo xây đắp mộng đời
Ở nơi huyền cảnh đặc dài thời gian
Niên hoa mấy độ nở tàn
Chủ nợn khuất bóng trong màn vô minh!
Cõi trần kiếp kiếp lụy mình
Dây thương vẫn vít, lưới tình bủa giăng
Áo quần, vật chất trói trăn
Cửa nhà nhốt phật, miếng ăn hành hà
Cơn đau hấp hối rên la
Hung thần, ác quỷ, cõi ma hoành hành
Mảnh thân khổ sống cam đành
Lại thêm khổ chết giạt giành chia phui!
Lòng con luống những ngậm ngùi
Trót đem linh tánh nhuộm mùi trần gian
Thân này đã lỡ vương mang
Khổ này mới phải trăm ngàn tai ương!
Não nề với cảnh đau thương
Lắm khi con muốn tìm đường thoát thân
Than ôi! Dính chặt lưới trần
Dễ gì tháo gỡ một lần cho ra
Nghiệp duyên chẳng chịu buông tha
Sức con yếu kém khó qua phép đời!
Kiếp trần biển khổ chơi vơi
Con đang trôi hụp, đuối hơi vẫy vùng
Cúi xin lạy đấng Đại Hùng
Đức Ngài giải thoát khỏi vòng trần duyên
Từ bi vô lượng vô biên

Cứu con thoát chốn oan khiên đọa đày!
Cúi xin đảnh lễ Đức Ngài. O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

14. KHUYÊN ĐỪNG GIẾT THÚ

Muôn loài nào khác chi ta
Cũng tìm sự sống, lánh xa tai nạn
Có cha mẹ, có họ hàng
Kết bè sanh hoạt, hiệp đoàn siêng năng.
Ta đừng giết nó mà ăn
Cũng đừng bắt nó trói trăn, giam cầm
Bẫy, câu, chước độc mưu ngầm
Làm cho chúng nó âm thầm đớn đau,
Lạc bầy dớn dác xông xao
Lại e cái nạn thớt dao hầu gần.
Mình có thân, nó cũng có thân
Nuôi mình, giết nó trái cân công bằng.
Lâm mình cảnh ấy khổ chằng?
Giả như có kẻ bắt phăng chúng mình
Mẹ cha, cô bác thăm tình
Xót xa đã lắm, bất bình biết bao
Ruột rà ai cắt chằng đau
Tình thương ai dứt chằng đau gan vàng
Nếu ta suy nghĩ kỹ càng
Tình này, cảnh ấy rõ ràng tương thân.
Làm người, ta có lòng nhân
Hãy khơi tánh Phật lần lần sáng ra,
Người cùng muôn vật một nhà
Ta là anh chị, chúng là đàn em
Khôn hơn ta phải xét xem
Trông nom giúp đỡ đàn em đại khờ
Khi lâm nạn chúng bơ vơ
Mau tay tiếp cứu chớ ngơ mắt nhìn,
Thấy ai giết thác sanh linh
Lấy lời khuyên giải, dụng tình cản ngăn...

Thú kia nó cũng là thân
Cũng xương, cũng thịt có phần như ta
Đánh nhau chúng nó kêu la
Tiếng rên đứt ruột, tiếng la xé lòng!
Tánh linh người vật cũng đồng
Xuống tay bao nữ, cầm lòng sao đang,
Thân ta thì muốn cho an
Mà thân kẻ khác lại toan xéo dầy,
Lòng ta muốn tránh nạn tai
Sao cùng kẻ yếu ra oai dữ dằn?
Nếu ta biết lẽ công bằng
Biết câu phước tội, biết căn luân hồi
Chớ nên giết nó đành rồi
Cũng đừng hành hạ, tỏ lời dễ khinh
Chớ cho chúng khổ vì mình
Mở lòng thương xót tấm hình hài kia
Đừng làm chúng nó chia lìa
Con này xa mẹ, vợ kia cách chồng
Đừng bày cắt cổ, nhổ lông
Việc làm cũng phải dự phòng về sau...
Dây oan ai lại buộc vào
Kiếp này gây nợ, kiếp nào trả xong?
Muốn cho mình được thông dong
Đừng làm kẻ khác khổ lòng làm chi.
Chớ vì một chút sân si
Mà bao oan trái kéo trì cuốn lôi.
Muốn ra khỏi biển luân hồi
Quả kia phải hái cho rồi, đừng gieo
Dừng chân là bóng chẳng theo
Nhơn tay thì nghiệp chẳng đeo bên mình.
Ai ơi! Nên khá giữ gìn... O
Nam-mô Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. O (3 lần)

Phụ lục: CÁCH THỨC ĂN CHAY

Quý Phật tử cần nên ăn chay, để trường dưỡng hạt giống từ bi Phật tánh nơi lòng và cũng tránh khỏi gây nghiệp sát sanh là giới thứ nhất mà Đức Phật đã nghiêm cấm... Ngày ăn chay phải giữ tâm trong sạch, tránh điều tội ác, làm việc nhơn từ, yêu người mến vật, mở rộng tình thương... Ngày ăn chay không nên dùng đến những gì sanh mạng của thú vật như : thịt, cá, tôm, cua, sữa, bơ và các loại trứng cùng ngũ vị tân là hành, hẹ, tỏi, nén, kiệu...

Các ngày ăn chay tính theo Âm lịch :

- TỬ TRAI : ngày mùng 1 – 14 – 15 – 30
- LỤC TRAI : ngày mùng 1 – 8 – 14 – 15 – 23 – 30
- BÁT TRAI : ngày mùng 1 – 8 – 14 – 15 – 18 – 23 – 24 – 30
- THẬP TRAI : ngày mùng 1 – 8 – 14 – 15 – 18 – 23 – 24 – 28 – 29 – 30
- NHẤT NGOẠT TRAI : ăn trọn tháng Giêng
- TAM NGOẠT TRAI : ăn trọn tháng Giêng, tháng 7, tháng 10
- TỬ NGOẠT TRAI : ăn trọn tháng Giêng, tháng Tư, tháng 7 và tháng 10

Và ăn chay lần cho đến trường chay là công đức quý báu vô lượng.

(HẾT)
